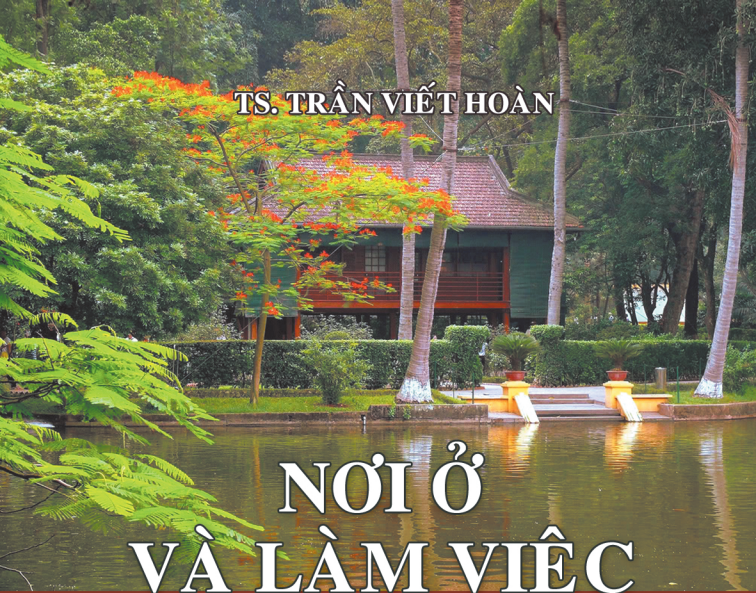




TS. TRẦN VIỆT HOÀN

NƠI Ở VÀ LÀM VIỆC

**của Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Khu Phủ Chủ tịch**



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN
TS. VÕ VĂN BÉ

Biên tập nội dung: **NGUYỄN THỊ MINH HƯỜNG**
ThS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH
BÙI BỘI THU

Trình bày bìa: **NGUYỄN MẠNH HÙNG**
Chế bản vi tính: **NGUYỄN QUỲNH LAN**
Đọc sách mẫu: **NGUYỄN THỊ MINH HƯỜNG**
VIỆT HÀ

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 4854-2020/CXBIPH/16-347/CTQG.
Số quyết định xuất bản: 5624-QĐ/NXBCTQG, ngày 01/12/2020.
Nộp lưu chiếu: tháng 12 năm 2020.
Mã ISBN: 978-604-57-6276-9.

**NƠI Ở
VÀ LÀM VIỆC
của Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Khu Phủ Chủ tịch**

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Trần Viết Hoàn

Nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu Phủ Chủ tịch / Trần Viết Hoàn. - Xuất bản lần thứ 5. - H. : Chính trị Quốc gia, 2020. - 148tr. ; 15cm

ISBN 9786045757994

1. Hồ Chí Minh, 1890-1969, Lãnh tụ Cách mạng, chính trị gia, Việt Nam 2. Di tích lịch sử 3. Khu di tích 4. Phủ Chủ tịch

959.704092 - dc23

CTM0394p-CIP

TS. TRẦN VIẾT HOÀN

**NƠI Ở
VÀ LÀM VIỆC
của Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Khu Phủ Chủ tịch**

(Xuất bản lần thứ năm)

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2020**

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Phủ Chủ tịch là nơi Bác Hồ đã sống và làm việc lâu nhất trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình (từ ngày 19/12/1954 đến khi Người qua đời). Sau khi Bác qua đời, Đảng và Nhà nước ta đã quyết định bảo tồn, giữ gìn nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (nay gọi là Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, gọi tắt là Khu di tích Phủ Chủ tịch). Nơi đây với hàng ngàn tài liệu, hiện vật gốc là minh chứng về những năm tháng hoạt động cách mạng sôi nổi của Người. Đây là di sản văn hóa vô giá của dân tộc ta, là biểu tượng sống, và trở thành

trường học lớn cho cán bộ, đảng viên, cho mọi tầng lớp nhân dân rèn luyện, hoàn thiện nhân cách con người.

Nhằm giúp bạn đọc hiểu thêm về nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, về những giá trị lịch sử - văn hóa của Khu di tích Phủ Chủ tịch, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản lần thứ năm cuốn sách ***Nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu Phủ Chủ tịch*** của TS. Trần Viết Hoàn - một người suốt 38 năm làm việc tại Phủ Chủ tịch, may mắn được làm người lính cận vệ bảo vệ Bác ở nhà Sàn trong bốn năm cuối đời của Người. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, tác giả tiếp tục làm nhiệm vụ giữ gìn nơi ở và làm việc của Bác Hồ và giữ cương vị là Giám đốc Khu di tích Phủ Chủ tịch trong 16 năm.

Bằng lời kể mộc mạc, chân thành qua các bài viết, tác giả giới thiệu Khu di tích Phủ Chủ tịch với vườn cây, ao cá, đường Xoài, Nhà 54 (nơi Người ngày đêm suy nghĩ đề ra đường lối hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo kinh tế ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam), Nhà 67 - nơi Người dưỡng bệnh và qua đời, và cũng chính tại ngôi nhà này, Người đã viết bài: *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, và đặc biệt là ngôi nhà Sàn - nơi Người viết bản *Di chúc* lịch sử để lại cho đời sau những lời căn dặn tâm huyết cuối cùng.

Cuốn sách giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn về phẩm chất đạo đức cách mạng của Bác Hồ, về nhân cách thanh cao, lối sống giản dị của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại - Người đã vạch đường chỉ lối, lãnh đạo

nhân dân ta làm nên một thời đại mới -
thời đại Hồ Chí Minh.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với
bạn đọc.

Tháng 6 năm 2020

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI TÁC GIẢ

Trong cuộc đời 79 mùa Xuân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ở và làm việc tại nhiều nơi, nhưng nơi Người ở và làm việc lâu nhất là Khu Phủ Chủ tịch, tại Hà Nội. Nơi đây, Người đã ở và làm việc trong suốt 15 năm - từ ngày 19/12/1954 đến ngày 02/9/1969 khi Người từ già cõi đời. Đến nơi đây, các bạn sẽ được tận mắt chứng kiến các di tích gốc, hiểu sâu hơn về đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, về cuộc sống đời thường rất giản dị, nhưng vô cùng cao đẹp của Người.

Khu Phủ Chủ tịch nằm ở phía tây Thủ đô Hà Nội (gần Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh, chùa Một Cột) - vùng đất mà ngay từ thế kỷ XI, Vua Lý Thái Tổ đã chọn làm Kinh đô của nước Đại Việt. Vua Lý Thái Tổ đã nhận xét về vùng đất này: “Ngắm khắp nước Việt ta, đó là thắng địa, thật là nơi then chốt của bốn phương hội họp. Đó là đô thành bậc nhất của đế vương muôn đời”, “ở giữa khu vực trời đất... muôn vật rất thịnh mà phồn vinh... là chỗ hội họp của bốn phương”, “ở chính giữa bờ cõi đất nước, được các thế rồng cuộn, hổ ngồi, ở đó có địa thế rộng rãi và bằng phẳng, đất đai cao ráo và sáng sủa”, là nơi xứng đáng để “lập kế lâu dài, trên cho cơ nghiệp to lớn được thịnh vượng, dưới cho nhân dân được giàu của, nhiều người”.

Là nơi có vị trí ưu việt về nhiều mặt của đất nước, nên trong tiến trình lịch sử của dân tộc, mảnh đất Hà Nội ngày nay được chọn làm Thủ đô của nhiều triều đại phong kiến nước ta.

Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, chiếm xong Bắc Kỳ, cũng chọn Hà Nội làm khu vực đầu não của chúng chẳng những ở Việt Nam mà cả ở Đông Dương. Phủ Toàn quyền Đông Dương đã được xây dựng tại Hà Nội.

Cách mạng Tháng Tám thành công, tại Quảng trường Ba Đình - sát Phủ Toàn quyền Đông Dương (cũ) - ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc *Tuyên ngôn độc lập*, trịnh trọng tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trước toàn thể quốc dân đồng bào cả nước và trước toàn thế giới.

Năm 1954, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta thắng lợi, Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về Hà Nội. Ngày 16/12/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng tiếp ông J.Sainteny - Tổng đại diện Chính phủ Pháp tại Hà Nội tại dinh Phủ Toàn quyền; và sau đó Người đi xem toàn bộ khu vực Phủ Toàn quyền, chọn ngôi nhà cạnh hồ nước và dặn mọi người chuẩn bị cho Người đến ở và làm việc tại khu này.

Ngày 19/12/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển vào ở và làm việc tại ngôi nhà cạnh hồ nước phía sân sau trong khu vực phục vụ Phủ Toàn quyền. Từ đó, ngôi nhà Phủ Toàn quyền Đông Dương trước đây được gọi là Phủ Chủ tịch và Khu Phủ

Chủ tịch là nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Khu Phủ Chủ tịch từng chứng kiến những năm tháng hoạt động sôi nổi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Và cũng chính nơi đây đã từng chứng kiến nỗi đau của dân tộc, của bạn bè năm châu khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời.

Sau khi Người qua đời, Khu Phủ Chủ tịch trở thành khu di tích lịch sử, thành địa chỉ đỏ và đã đi vào tâm thức của bao thế hệ người dân Việt Nam và bạn bè thế giới. Người đã đi xa nhưng Khu di tích Phủ Chủ tịch là bằng chứng chân thực, sinh động về chiều sâu giá trị đạo đức, về tinh thần cống hiến suốt đời vì nước, vì dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hằng năm, nhân dân ta từ mọi miền đất nước, kiều bào ta ở nước ngoài và bạn

bè quốc tế vẫn hội tụ về đây thăm nơi ở và làm việc của Người.

Với tấm lòng thành kính đối với Bác, với tình cảm của một người lính cận vệ năm xưa của Bác, tôi xin được đóng góp cuốn sách nhỏ này.

Cảm ơn Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã giúp tôi xuất bản cuốn sách với bạn đọc.

TRẦN VIẾT HOÀN

PHỦ CHỦ TỊCH

Trong Khu Phủ Chủ tịch có một tòa nhà cao ba tầng. Tòa nhà này được gọi là Phủ Chủ tịch, kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc trong Khu Phủ Chủ tịch. Trong thời gian Pháp thuộc, tòa nhà này (được xây dựng từ năm 1900 đến năm 1906) là nơi ở và làm việc của Toàn quyền Đông Dương.

Một lần tiếp phóng viên nước ngoài tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Tại ngôi nhà này năm 1931, Toàn quyền Pháp tại Đông Dương đã ký bản án tử hình tôi. Nhưng hấn không còn là chủ

ngôi nhà này. Sau đó thay Pháp, tướng Nhật đã vào đây, nhưng rồi cũng bị đánh đuổi. Tiếp đến là tướng của Quốc dân Đảng Trung Quốc và tướng Pháp lại làm chủ ngôi nhà này, song chúng đã không thể ở đây được lâu và bây giờ thì tôi đang ở đây”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói “bây giờ tôi đang ở đây”, có nghĩa là nhân dân Việt Nam đã chiến thắng.

Tòa nhà có một phòng trang trọng, đó là Phòng gương ở tầng 1, với 5 vòm cửa lớn nhìn ra đường Hùng Vương. Với kết cấu kiến trúc và trang trí nội thất tạo cho Phòng gương sự trang trọng.

Tại Phòng gương này, nhiều sự kiện lịch sử quan trọng đã diễn ra:

Tháng 3/1955, tại kỳ họp thứ 4 của Quốc hội khóa I, kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước ta sau ngày hòa bình lập

lại được triệu tập, để hoạch định và thông qua những nhiệm vụ to lớn của toàn dân nhằm nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành cải cách ruộng đất, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, tăng cường đấu tranh đòi hòa bình, hiệp thương thống nhất nước nhà, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp nhiều đoàn đại biểu Quốc hội, Người khẳng định rõ ý chí của toàn dân ta kiên quyết đấu tranh để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng của cả nước tới thắng lợi.

Tháng 9/1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các đại biểu tiêu biểu cho khối đại đoàn kết dân tộc về dự Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Nhiều phiên họp của Hội đồng Chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã

họp ở đây, quyết định những chủ trương, chính sách quan trọng của Nhà nước, nhằm xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, thống nhất nước nhà, nâng cao uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Phủ Chủ tịch là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh từng tiếp nhiều nguyên thủ các nước, nhiều đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước các nước xã hội chủ nghĩa, các đảng cộng sản và công nhân, các đoàn đại biểu của nhiều tổ chức quốc tế... Phủ Chủ tịch cũng là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần tiếp nhận Quốc thư của các vị đứng đầu các nước có quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành tòa nhà Phủ Chủ tịch làm nơi ở và làm việc cho các vị thượng khách quốc tế trong thời gian các vị đến thăm và làm việc tại Việt Nam.



Phủ Chủ tịch



Phòng gương Phủ Chủ tịch

Từ ngày 15/5/1975, Phủ Chủ tịch được Nhà nước ta xếp hạng Di tích lịch sử, và những hoạt động có ý nghĩa quan trọng của Đảng và Nhà nước ta vẫn được tiến hành trọng thể tại đây.

Cũng tại nơi này, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng gặp gỡ, thăm hỏi nhiều đoàn khách như: đại biểu của các chính đảng, đoàn thể, tôn giáo, đại biểu của công nhân, nông dân, trí thức, quân đội, đại biểu của đồng bào các dân tộc thiểu số, đại biểu của đồng bào, chiến sĩ miền Nam, đại biểu của Việt kiều từ nước ngoài về thăm Tổ quốc, đại biểu của Đội Thiếu niên, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ...

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất yêu quý các cháu thiếu niên, nhi đồng và dành cho các cháu sự quan tâm, săn sóc đặc biệt. Ngay sau khi về làm việc ở Phủ Chủ tịch,

ngày 9/02/1955, Bác Hồ đã cho đón các cháu vào Phủ Chủ tịch vui chơi. Và, từ đó về sau, các cháu được nhiều dịp vào đây thăm Bác và vui chơi, không những thế, có lần các cháu được Bác cho tổ chức triển lãm tranh tại đây.

Hằng tuần, thường vào tối thứ bảy, Bác Hồ mời anh chị em phục vụ và bảo vệ Bác, có khi cả khách đến xem phim với Bác tại tòa nhà Phủ Chủ tịch. Ngày 02/8/1969, Bác Hồ xem bộ phim “Bài ca anh giải phóng quân”. Đây cũng là buổi xem phim cuối cùng của Bác.

GIÀN HOA PHỦ CHỦ TỊCH

Trong cảnh quan hài hòa phía sân sau Phủ Chủ tịch, có một giàn hoa hình bán nguyệt. Cấu trúc, tính triết lý, tính thẩm mỹ của giàn hoa này cùng những sự kiện lịch sử đáng ghi nhớ đã diễn ra ở đây, tạo nên sức thu hút mạnh mẽ đối với mọi người khi đến thăm.

Sân sau Phủ Chủ tịch có một khoảng trống chừng một trăm mét vuông, trải sỏi, giữa có hình hoa 8 cánh lát gạch hoa. Bao quanh phía ngoài là giàn hoa hình bán nguyệt. Giàn hoa này được dựng bởi 32 cột tròn, 8 cột vuông và các xà bằng bê tông đúc sẵn.



Giàn hoa Phủ Chủ tịch

Giàn hoa sum suê với màu đỏ tím của hoa, màu xanh của lá hòa quyện, làm giàn hoa rực rỡ, tươi vui. Giàn hoa hòa nhập với cảnh quan khu vườn, khiến khu vườn càng thêm đẹp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xem báo và đọc tin tức vào buổi chiều dưới giàn hoa Phủ Chủ tịch. Tấm ảnh Người đang

xem báo ở giàn hoa này được chú thích bằng câu thơ “*Bác ngồi đó với cây chi đở/Vạch đường đi từng bước, từng giờ*”, mãi mãi là tấm ảnh quý kỷ niệm về Bác Hồ, người mà chúng ta hằng ghi nhớ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường tiếp khách dưới giàn hoa Phủ Chủ tịch. Giữa khung cảnh tươi đẹp của hoa lá, cùng với sự tiếp đón giản dị nhưng rất đổi thân mật và chân tình của Người khiến buổi tiếp khách tràn đầy đầm ấm, thiên nhiên hòa quyện với tình người.

Tháng 10/1962, Đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam lần đầu tiên chính thức ra thăm miền Bắc và được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh. Dưới giàn hoa Phủ Chủ tịch, Bác Hồ đã nghe các đại biểu trong đoàn kể về phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam, về những tấm gương dũng cảm của cán bộ,

quân giải phóng, về tinh thần bất khuất, kiên cường bám đất, giữ làng, giữ nước của đồng bào, chiến sĩ miền Nam. Bác ôm hôn thăm thiết mọi người trong đoàn và Người đã gửi đến miền Nam nỗi niềm thương nhớ: “Hình ảnh miền Nam yêu quý luôn ở trong trái tim tôi”.

Tháng 10 năm sau, cũng tại giàn hoa Phủ Chủ tịch này, Bác Hồ cùng Bác Tôn Đức Thắng gặp gỡ đoàn đại biểu Hội Lao động Giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc.

Cũng tại nơi đây, tháng 11/1965, Bác Hồ đón tiếp đoàn đại biểu Anh hùng các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc. Buổi gặp mặt thật là thân thiết, Bác như người cha đón các con đi xa lâu ngày mới có dịp trở về. Bác ân cần, thăm hỏi sức khỏe và thành tích của từng người trong đoàn. Mọi người báo cáo

với Bác những chiến công của quân và dân miền Nam.

Vào những dịp như Tết, kỷ niệm ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu, Bác Hồ thường đón các cháu thiếu niên, nhi đồng vào vui chơi tại Phủ Chủ tịch. Dưới giàn hoa, Bác xem các cháu múa, nghe các cháu hát, vui cùng các cháu, chia bánh kẹo cho các cháu. Các cháu chúc Bác những lời tốt đẹp và hứa làm tốt những lời Bác dạy, xứng đáng là cháu ngoan của Bác. Những dịp có đoàn khách quốc tế đến thăm Việt Nam, Bác Hồ dành giàn hoa Phủ Chủ tịch làm sân khấu ngoài trời để các cháu thiếu nhi biểu diễn văn nghệ chào mừng khách.

Tại giàn hoa Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp một số đoàn khách quốc tế, trả lời phỏng vấn một số phóng viên nước ngoài.

Có người nước ngoài từng gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, sau này trở lại Việt Nam, đứng dưới giàn hoa này, đã xúc động nói: Chúng tôi không thấy có gì cách biệt giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với chúng tôi. Người rất hiểu chúng tôi. Chúng tôi cảm thấy Người là người anh, người bạn, người đồng chí và cũng là Bác Hồ của chúng tôi. Đó cũng là tình cảm chung của khách nước ngoài đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh khi được gặp Người.

ĐƯỜNG XOÀI

Trong khu vườn Phủ Chủ tịch, có một con đường nhỏ đã từng in dấu những bước chân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Phía sân sau tòa nhà lớn Phủ Chủ tịch, có một con đường dẫn tới ngôi nhà Sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đường rộng 5 mét, dài hơn 200 mét, hai bên đường có hàng cây muỗm cổ thụ. Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, làm thơ về Người, nhà thơ Tố Hữu viết:

“Anh dắt em vào cõi Bác xưa

Đường Xoài hoa trắng nắng đu đưa”.

nên con đường này gọi là đường Xoài.



Đường Xoài

Đầu đường Xoài là đình Hội đồng - đây là một ngôi đình cổ; sau khi ta tiếp quản Thủ đô Hà Nội, Hội đồng Chính phủ thường họp ở đây. Cuối đường Xoài có ngôi nhà Sàn - nơi Bác Hồ ở và làm việc.

Từ nhà Sàn, Bác Hồ thường đi bộ theo đường Xoài ra tiếp khách ở giàn hoa và Phủ Chủ tịch.

Hằng ngày, sau giờ làm việc buổi chiều, Bác Hồ thường đi bách bộ dọc đường Xoài. Tuổi càng cao, Bác Hồ càng gắng rèn luyện giữ gìn sức khỏe. Bác đi bách bộ đều trên đường Xoài để thư giãn tinh thần.

Đường Xoài từng ghi dấu nhiều kỷ niệm đẹp về Bác Hồ. Một trong những kỷ niệm đó là cuộc gặp gỡ giữa Bác Hồ với Đoàn đại biểu anh hùng, chiến sĩ thi đua các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc vào một buổi sáng đẹp trời tháng 11 năm 1965:

Quanh chiếc bàn rộng đặt giữa giàn hoa sau Phủ Chủ tịch, các thành viên của đoàn đại biểu đã ngồi đón Bác Hồ. Chỉ còn mấy phút nữa là đến giờ Bác Hồ hẹn gặp Đoàn. Mọi người chăm chú, hồi hộp nhìn lên Phủ Chủ tịch, ai cũng mong nhìn thấy Bác ngay khi Bác xuất hiện.

Đúng giờ hẹn gặp, Bác đến. Nhưng Bác không ở Phủ Chủ tịch đi xuống, Bác đi theo đường Xoài, dáng đi nhanh nhẹn, nhưng khoan thai.

Bất ngờ, sung sướng, cảm động, cả đoàn chạy ùa đến đón Bác, ai nấy đều ngấn lệ.

Tạ Thị Kiều, một thành viên của đoàn đến được bên Bác trước mọi người. Bác nhẹ nhàng nói với Tạ Thị Kiều: “Bác cháu gặp nhau thì phải vui chứ, sao lại khóc. Lớn rồi mà khóc thì xấu lắm!”. Nghe Bác nói, mọi người cùng cười và vui ngay.

Bác Hồ đón các đại biểu anh hùng, chiến sĩ thi đua các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc với tình cảm đầy yêu thương. Miền Nam luôn trong trái tim Bác. Bác nói: chúng ta vô cùng tự hào về miền Nam anh hùng của chúng ta. Suốt hai mươi năm trời, đồng bào miền Nam ta đã không ngừng đấu tranh

để bảo vệ Tổ quốc. Hết chống thực dân Pháp lại chống đế quốc Mỹ, lực lượng yêu nước miền Nam đã vượt mọi gian khổ, khó khăn, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng. Thật xứng đáng với danh hiệu “Thành đồng Tổ quốc”.

Một lần, khi tiễn khách ra về, Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng ở bậc tam cấp xuống đường Xoài, đối diện với giàn hoa. Tiễn khách, Người giơ tay vẫy, nét mặt hiền từ, nụ cười đôn hậu. Một phóng viên đã kịp ghi lại được hình ảnh Người lúc đó. Bức ảnh này đã trở thành một trong những bức ảnh quý và đẹp về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đường Xoài trong Khu di tích Phủ Chủ tịch từng ghi dấu những kỷ niệm sâu sắc về Chủ tịch Hồ Chí Minh, không bao giờ chúng ta quên.

NHÀ 54

Tháng 12/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh về Khu Phủ Chủ tịch. Người không ở tòa nhà Toàn quyền Đông Dương cũ. Người ở trong một ngôi nhà mà trước đây người thợ điện phục vụ Toàn quyền ở. Vì vậy, ngôi nhà này được gọi là Nhà 54.

Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc tại ngôi nhà này từ ngày 19/12/1954 đến ngày 17/5/1958.

Trong thời gian này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc bước vào thời kỳ khôi phục kinh tế (1955 - 1957) nhằm hàn gắn vết thương chiến tranh,

ổn định kinh tế và bước đầu cải thiện đời sống nhân dân, bước vào thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa (1958 - 1960), đồng thời lãnh đạo nhân dân cả nước đấu tranh nhằm thống nhất đất nước.

Coi trọng sự ủng hộ và giúp đỡ của quốc tế đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam, thắt chặt mối quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với bạn bè và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, từ năm 1955 đến năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi thăm nhiều nước như: Liên Xô, Trung Quốc, Mông Cổ, Ấn Độ, Mianma, Indônêxia...

Đối với cán bộ, đảng viên, Người luôn nhắc nhở phải học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, củng cố lập trường vô sản, gạt sạch ảnh hưởng tư sản và tiểu tư sản,

quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng ý thức tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, phải cố gắng học tập văn hóa, học tập khoa học - kỹ thuật để góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước. Đó là những nội dung lớn trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tại Nhà 54 này.

Cạnh Nhà 54, Bác Hồ trồng cây vú sữa do đồng bào miền Nam gửi tặng Bác. Để gửi gắm tình thương yêu vô bờ của mình đối với miền Nam anh hùng và bất khuất, Bác Hồ đã chăm sóc cây vú sữa miền Nam rất chu đáo. Miền Nam luôn trong trái tim Bác Hồ. Bác đã từng rơi lệ khi nghe tin đồng bào miền Nam bị giặc Mỹ và bè lũ tay sai giết hại. Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu

cực chịu khổ, là một ngày Bác ăn không ngon, ngủ không yên.

Khi ngôi nhà Sàn làm xong, Bác Hồ chuyển sang ở và làm việc tại nhà Sàn. Nhưng hằng ngày Bác vẫn về Nhà 54 tắm rửa, ăn cơm, tiếp khách...

Nhà 54 luôn gần gũi với cuộc sống đời thường của Bác Hồ trong suốt 15 năm Bác ở và làm việc tại Phủ Chủ tịch.

Trong phòng ngủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Nhà 54, có chiếc tủ Người đựng tư trang. Tư trang của vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước chủ yếu là: bộ quần áo dạ màu đen mà Người từng mặc một số lần khi đi thăm nước Pháp năm 1946 và thăm một số nước khác thời kỳ 1955 - 1958, một vài bộ quần áo lụa màu gụ, tấm áo bông, áo len và đôi dép cao su, đôi guốc mộc Người thường đi hằng ngày.



Nhà 54



Phòng làm việc
của Bác Hồ
tại Nhà 54

Ở Nhà 54, trong phòng tắm, còn lưu lại một kỷ vật là chiếc hộp nhựa trong có miếng xà phòng Bác Hồ dùng dở được đặt lên trên những viên sỏi nhỏ để xà phòng dễ khô, không bị ướt nhão, dùng lâu hết. Bác tiết kiệm từng tí xà phòng, vì - như Bác nói: để các cháu gái rẻo cao có xà phòng dùng.

Sống giản dị, tiết kiệm là một đức tính cao quý của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong phòng ăn của Bác Hồ, trên bàn hiện còn xếp một bộ đồ ăn mà Bác thường dùng khi còn sống. Trong mâm cơm của Bác, bữa nào cũng vậy, ngoài cái bát, cái đĩa đựng thức ăn, chỉ có một cái bát, một đôi đũa.

Bữa ăn của Bác Hồ không cao lương, mỹ vị, các món ăn của Bác cũng giống như các gia đình Việt Nam thường dùng: bát canh,

quả cà, đĩa rau, khúc cá kho hoặc miếng thịt kho.

Bác ăn vừa đủ và không bao giờ để thức ăn thừa. Năm 1957, Bác về thăm quê. Khi ăn cơm cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh, Bác để bớt ra ngoài mâm mấy món ăn, rồi nói: Ăn hết lấy thêm, không ăn hết để người khác ăn, đừng để người ta ăn thừa của mình.

Tôn trọng người phục vụ, khi xong bữa, Bác tự tay thu dọn bát đĩa gọn gàng để người phục vụ chỉ việc bê đi.

Những việc làm của Bác Hồ mãi mãi là tấm gương để soi sáng việc đời.

NHÀ SÀN

Để Bác Hồ có một nơi ở và làm việc thuận lợi hơn Nhà 54 và để phù hợp với lối sống giản dị, thanh bạch của Bác, Nhà nước làm cho Bác một ngôi nhà giản dị trong khu vườn Phủ Chủ tịch. Đó là ngôi nhà Sàn bằng gỗ, lợp ngói theo gợi ý và phác thảo của Người.

Sau một tháng khẩn trương thi công, ngày 17/5/1958, ngôi nhà Sàn làm cho Bác được hoàn thành.

Khi dựng ngôi nhà này, Bác Hồ gợi ý xây thêm bệ xi măng xung quanh gian giữa tầng dưới rồi đặt ván gỗ lên, làm ghế

ngôi cho các cháu thiếu nhi mỗi khi các cháu vào thăm Bác. Sau này lại được đặt thêm bể cá vàng cho các cháu thêm vui.

Ngôi nhà Sàn bằng gỗ đơn sơ nằm trong khu vườn rộng sau Phủ Chủ tịch, có một con đường hẹp trải sỏi hai bên trồng xoài dẫn tới một ngôi nhà nhỏ bình dị, nằm giữa những vòm cây, có hàng rào dây bụt bao quanh nhà.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, có một ngôi nhà Sàn đơn sơ, thế là đủ. Người không sống giàu sang, phú quý khi cuộc sống của nhân dân ta còn nhiều khó khăn, còn phải dồn sức cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Người nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng

có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa,... không dính líu gì với vòng danh lợi”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sống giản dị chứ không phải Người sống khổ hạnh. Ngôi nhà Sàn đơn sơ của Người, không phải là một kiểu lều am của một đạo sĩ khổ hạnh. Người không bao giờ coi nơi ăn chốn ở là mục đích. Người chỉ có một mục đích: cùng với toàn Đảng, toàn dân xây dựng nước Việt Nam độc lập, giàu mạnh và hạnh phúc.

Tại nhà Sàn Bác Hồ ở có đặt ba chiếc máy điện thoại: chiếc máy màu xanh Bác

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.4, tr.187.

làm việc với Bộ Chính trị, hai chiếc máy màu đen Bác làm việc với Cục Tác chiến và Binh chủng Phòng không - Không quân.

Trên gác nhà Sàn có một giá sách, được làm liền ở vách ngăn phòng làm việc và buồng ngủ của Bác. Ở ngăn dưới cùng giá sách đặt chiếc máy chữ nhỏ. Bác thường tự đánh máy các tài liệu, các bài đăng báo, thư khen các địa phương, các đơn vị có thành tích trong sản xuất và chiến đấu,... bằng chiếc máy chữ này.

Bác Hồ đọc nhiều sách. Bác thường đọc sách của Lênin, các sách về đường lối cách mạng Việt Nam do các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước viết, sách lịch sử của các Đảng anh em, lịch sử các nước, sách văn học, nghệ thuật...

Bác Hồ được nhiều tác giả nước ngoài gửi biếu, tặng với những dòng ghi đề tặng

trân trọng. Trong tác phẩm *Những vấn đề chính trị ở châu Phi da đen*, tác giả Dióp ghi: “Để kỷ niệm niềm vinh dự mà Ngài đã ban cho tôi khi tiếp tôi ở Hà Nội, để tỏ lòng ngưỡng mộ một người thầy vĩ đại, xin kính tặng Ngài tập sách học trò này”. Trong cuốn *Ở miền Bắc Việt Nam*, viết dưới bom, nữ văn sĩ Madolen Riphô ghi: “Kính gửi Bác Hồ sự đóng góp nhỏ bé nhưng chân thành này vào cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam anh hùng với tất cả tấm lòng của cháu”. Trong cuốn *Quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Đỗ Triễn Triều đã ghi: “Kính nhờ Hồ Chủ tịch chỉ giáo”. Nhà báo Bócsét ghi trong cuốn *Miền Bắc Việt Nam*: “Với tất cả tấm lòng trung thành đối với Chủ tịch và nhân dân Việt Nam anh hùng”.

Bác Hồ đọc rất nhiều loại sách của các lãnh tụ trên thế giới và sách của Việt Nam,

nhiều cuốn sách còn lưu lại bút tích của Người. Có nhiều sách, đọc xong, Bác chuyển xuống văn phòng gửi cho các nơi để mọi người học và làm theo sách, cho các đồng chí ở Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng... xem và theo dõi.

Trên bàn làm việc ở tầng dưới, cũng như ở phòng làm việc, phòng nghỉ ở tầng trên của Bác, Người còn để những tập sách *Người tốt, việc tốt*.

Bác Hồ luôn quan tâm tới những người tốt, việc tốt. Bác kịp thời biểu dương, khen thưởng, gửi huy hiệu tặng những người tốt, động viên, cổ vũ mọi người làm việc tốt, trở thành người tốt. Bác bảo viết về các gương người tốt, việc tốt ở mọi ngành, mọi giới, mọi địa phương, mọi lứa tuổi rồi in thành sách *Người tốt, việc tốt* để mọi người học tập và làm theo.



Nhà Sàn, nơi Bác Hồ sống và làm việc



Phòng làm việc của Bác Hồ dưới nhà Sàn



Phòng ngủ của Bác Hồ trên nhà Sàn

Phòng ngủ của Bác Hồ rất đơn sơ, với chiếc giường gỗ cá nhân, tấm chăn đơn, chiếc chiếu cói, cái quạt lá cọ, chai nước lọc. Trong phòng này, ngày nay chúng ta còn được thấy chiếc mũ cát kết vải Bác thường đội khi đi thăm các đơn vị, các địa phương, thăm một số nước, và một số sách, tạp chí Bác đang xem dở để trên bàn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sống một cuộc đời giản dị. Tại ngôi nhà Sàn đơn sơ, Người chỉ có những đồ dùng thiết yếu, bình thường phục vụ cuộc sống hằng ngày. Nhà thơ Cuba Phêlich Pitarô Drighết đã viết: “Người chỉ sử dụng cho mình những gì tối cần thiết, chứ không phải là bất cứ cái gì cần thiết. Chiếc giường, tủ quần áo, chiếc bàn, cái giá sách, những thứ cần cho công việc và nghỉ ngơi để lấy lại sức làm việc. Chỉ có thế thôi, không gì hơn nữa. Chí công vô tư - đó là việc lãng quên đi tất cả mọi điều có thể làm trở ngại cho tinh thần phục vụ không điều kiện và không chút mặc cảm của Người”. Cũng tại ngôi nhà Sàn này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng trần trở nghĩ suy về cách mạng miền Nam, về cách mạng miền Bắc, về xây dựng đất nước. Người khẳng định:

“Còn non, còn nước, còn người,
Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn
mười ngày nay!”¹.

Từ đó, Người nghĩ suy để thực hiện ý tưởng “Đối với tất cả các nước trên thế giới, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết tha mong muốn duy trì tình hữu nghị và thành thật hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tương trợ để xây dựng hòa bình thế giới lâu dài”².

Ở tầng dưới ngôi nhà Sàn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường làm việc với các đồng chí trong Bộ Chính trị, nghe lãnh đạo các bộ, các ngành, các địa phương báo cáo công việc, tiếp một số đoàn khách nước ngoài. Nhiều lần Người gặp các cán bộ miền Nam ra báo cáo tại đây.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.623.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.269.

Mùa đông, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường làm việc ở phòng làm việc trên gác. Trên bàn ở phòng làm việc nay vẫn xếp một số tờ báo đến ngày 17/8/1969. Có tờ có bút tích của Người. Chẳng hạn, trên một tờ báo *Hà Nội mới*, ở bài “Cần sửa chữa những thiếu sót trong “ba khoán” ở các hợp tác xã nông nghiệp”, Người ghi: “Kính gửi đồng chí Trường Chinh. Những sai lầm về “ba khoán”. Xem xong xin trả lại cho B”.

Trong bài kỷ niệm lần thứ 80 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thủ tướng Phạm Văn Đồng có những dòng viết về ngôi nhà Sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cái nhà Sàn của Bác vốn vẹn chỉ có vài ba phòng và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nho nhỏ đó cũng luôn luôn lộng gió và ánh sáng,

phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người thầy vĩ đại, vị chỉ huy tối cao của cách mạng Việt Nam đã sống và làm việc tại ngôi nhà Sàn đơn sơ. Tại đây, nhân kỷ niệm lần thứ 15 Ngày thành lập nước (02/9/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thảo bài diễn văn, trong đó có đoạn: “Toàn dân ta đoàn kết nhất trí, bên鄙 đấu tranh, thì chậm lăm là 15 năm nữa Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất, Bắc - Nam nhất định sẽ sum họp một nhà”¹. Nhưng, sau đó Người lại gạch đi hai chữ “chậm lăm”. Và sự tiên tri của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở

1. Xem Đặc san Báo *Nhân dân*, ngày 19/5/1985.

thành hiện thực. Đúng 15 năm sau: Ngày 30/4/1975, Tổ quốc thống nhất, giang sơn thu về một mối.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng đến ngôi nhà Sàn - nơi Người đã từng sống và làm việc, ngôi nhà không hề có dấu vết của chức quyền, địa vị, chúng ta vẫn như được gặp Người. Và, tư tưởng của Người đang hướng nhân dân Việt Nam đi tới tương lai tươi sáng.

Trong bài thơ *Theo chân Bác*, nhà thơ Tố Hữu viết về ngôi nhà Sàn của Bác:

*“Nhà gác đơn sơ, một góc vườn
Gỗ thường mộc mạc, chẳng mùi sơn
Giường mây chiếu cói, đơn chăn gối
Tủ nhỏ vừa treo mấy áo sờn”.*

NHÀ 67

Cho đến nay, ít người biết đến ngôi nhà giản dị và chắc chắn này.

Trước nguy cơ thất bại trong chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ điên cuồng tăng cường chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc, đánh phá ác liệt Hà Nội, đồng thời liêu lĩnh chuyển “Chiến tranh đặc biệt” của chúng ở miền Nam sang “Chiến tranh cục bộ”. Chúng tưởng có thể dùng sức mạnh của bom đạn uy hiếp làm lung lay tinh thần quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.



Nhà 67



Nơi Bộ Chính trị thường họp trong Nhà 67

Chủ tịch Hồ Chí Minh lại qua những đêm không ngủ. Người theo dõi những bước tiến của chiến sĩ và đồng bào trên tiền tuyến, đồng thời chăm lo đến trăm công nghìn việc đang diễn ra hằng ngày ở hậu phương. Người nhắc nhở mọi người phải chú ý từ việc đào hầm trú ẩn đến việc sơ tán người già, trẻ em, còn Người vẫn ở và làm việc tại ngôi nhà Sàn đơn sơ.

Để đảm bảo an toàn cho Chủ tịch Hồ Chí Minh những khi máy bay Mỹ ném bom, Bộ Chính trị đã nhiều lần đề nghị làm một ngôi nhà nhỏ có thể tránh được bom bi, mảnh đạn để Người ở, nhưng Người không đồng ý.

Năm 1967, nhân một chuyến Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm và làm việc ở Trung Quốc, Bộ Chính trị đã quyết định làm cho Người một ngôi nhà nhỏ ở phía sau

nhà Sàn. Ngôi nhà này có tường và mái bằng bê tông cốt thép, chống được bom bi và mảnh đạn và được gọi là Nhà 67.

Bộ Chính trị chủ trương xây dựng ngôi nhà này để Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng. Nhưng Người không nhận sử dụng ngôi nhà này cho riêng mình, mà quyết định dùng làm trụ sở của Bộ Chính trị.

Theo quyết định của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà 67 đã trở thành trụ sở của Bộ Chính trị và mỗi tuần một lần, Bộ Chính trị họp rất đều ở đây. Từ ngày 20/7/1969, tại Nhà 67, Bộ Chính trị đã có nhiều cuộc họp quan trọng để quyết định vận mệnh của đất nước: chẳng hạn như cuộc họp ngày 14/7/1969 bàn về vấn đề Hội nghị Pari...

Trên tường trong Nhà 67 nay vẫn giữ nguyên hai bản đồ: “Bố trí binh lực địch ở

miền Nam” và “Bố trí không quân, hải quân địch tham chiến ở Việt Nam”.

Tại Nhà 67, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị đã bàn bạc, quyết định những vấn đề quan trọng nhằm đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta tới toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

Trong dịp kỷ niệm Đảng ta 39 tuổi (03/02/1930 – 03/02/1969), tại đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, nhằm giúp tất cả cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

Ngày 01/5/1969, tại ngôi nhà này, Chủ tịch Hồ Chí Minh góp ý và sửa *Lời tựa* cho cuốn *Điều lệ tóm tắt của hợp tác xã*

sản xuất nông nghiệp. Và ngày 24/8/1969, mặc dù đang ốm, Người vẫn nghe diễn ca về Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp qua băng ghi âm.

Ngày 14/7/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp và trả lời phỏng vấn nữ đồng chí Mácta Rôhát, phóng viên báo *Granma* - cơ quan Trung ương Đảng Cộng sản Cuba. Ngày 15/7/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đồng chí Sáclo Phuốcniô, phóng viên báo *Nhân đạo* - cơ quan Trung ương Đảng Cộng sản Pháp. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định: Nhân dân Việt Nam giành được thắng lợi trước hết là nhờ vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đồng chí Sáclo Phuốcniô kể lại: Ngày 15/7 năm nay, hồi 7 giờ sáng, tại một trong những ngôi nhà xinh xắn xây dựng

trong Dinh Chủ tịch, tôi ngồi đợi Chủ tịch Hồ Chí Minh tới. Người đã nhận lời cho tôi phỏng vấn. Người đến, mặc bộ quần áo nâu, bao giờ người ta cũng thấy Người mặc thứ quần áo này, như tất cả mọi nông dân Việt Nam và đầu đội mũ vải, tay chống gậy nhỏ, giọng nói của Người yếu hơn những lần trước tôi gặp hồi năm 1964 - 1965, nhưng đôi mắt vẫn tinh nhanh như xưa, vừa hóm hỉnh, vừa sâu sắc, vừa hiền từ.

Ngày 19/5/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp Bộ trưởng Bộ Điện và Than. Ngày 18/7/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp ông Nguyễn Đức Thuận - Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam, Người nhấn mạnh việc tổ chức giáo dục quần chúng công nhân, viên chức làm tròn vai trò tiên phong cách mạng trong sự nghiệp

chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đồng chí Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam đã kể lại: Trong cuộc đời mỗi người có biết bao kỷ niệm vui buồn sâu sắc. Nhưng trong tâm hồn chúng tôi chưa bao giờ có những tình cảm đặc biệt khó tả lạ kỳ như khi gặp Bác Hồ: ngày 18/7/1969, được gặp Bác là một niềm vinh dự lớn, một nguồn cổ vũ lớn đối với anh chị em cán bộ Tổng Công đoàn chúng tôi. Hôm ấy chúng tôi dậy sớm đến trước. Đúng giờ hẹn, Bác xuất hiện đột ngột bên cửa phòng khách. Chúng tôi đứng sững, lặng ngấm từ mái tóc trắng, chùm râu bạc rung rung trên khuôn mặt hồng hào, bộ quần áo vải cũ đã bạc màu, đến đôi tất sợi dưới chân và chiếc gậy chống nhỏ của Bác. Trong buổi gặp này, Bác đã dạy: Bác

mong các chú làm tốt công tác vận động tổ chức giáo dục quần chúng công nhân, viên chức làm tròn vai trò tiên phong cách mạng trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bác phân tích thêm: Ai xây dựng chủ nghĩa xã hội? Nói chung là những người lao động trong xã hội gồm công nhân, nông dân, trí thức cách mạng, v.v., nhưng lực lượng chủ chốt xây dựng chủ nghĩa xã hội là công nhân.

Do sức khỏe của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày càng yếu đi, các bác sĩ chăm sóc sức khỏe cho Bác đề nghị Người không lên, xuống nhà Sàn nữa mà ở hẳn Nhà 67 để chữa bệnh. Người chấp hành đề nghị của các bác sĩ và từ ngày 18/8/1969, Người ở hẳn tại Nhà 67.

Tuy nằm trên giường bệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn làm việc. Hằng ngày, Người vẫn

nghe các đồng chí trong Bộ Chính trị đến báo cáo về tình hình, công việc ở cả hai miền Nam, Bắc. Người vẫn đọc sách, báo, bản tin.

Ngày 20/8/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 123-LCT bổ nhiệm đồng chí Đỗ Mười giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế Phủ Thủ tướng.

Ngày 21/8/1969, Người ký:

- Lệnh số 124-LCT thưởng hai Huân chương Chiến công hạng Nhì cho hai đồng chí Paven Nôxocariốp và Bôrit Xumiricốp đã có công giúp nhân dân ta trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

- Lệnh số 125-LCT công bố tha cho những phạm nhân cải tạo tốt và giảm hạn tù cho những phạm nhân thật thà hối cải, tích cực cải tạo nhân dịp kỷ niệm

lần thứ 24 Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 22/8/1969, Người gửi điện chào mừng các đại biểu tham dự “Cuộc gặp gỡ thế giới của thanh niên và sinh viên vì thắng lợi cuối cùng của nhân dân Việt Nam” họp tại Henxinxki (Phần Lan); Người gửi điện mừng tới Nicôlae Xêauxexcu, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Rumani, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Rumani, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 25 ngày Rumani được giải phóng khỏi ách phát xít.

Ngày 23/8/1969, báo *Nhân dân* đăng tin Chủ tịch Hồ Chí Minh thưởng Huy hiệu của Người cho 7 thiếu nhi (trong đó có cháu bé nhất mới 7 tuổi) đã dũng cảm, thật thà, nhận được của rơi đem trả lại

người bị mất, dũng cảm lao xuống sông cứu người bị nạn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng trao Huy hiệu của Người cho các đồng chí Bộ Quốc phòng để thưởng cho các phi công của ta bắn rơi máy bay Mỹ, cứu dân khỏi nước lụt.

Ngày 25/8/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi *Thư trả lời Tổng thống Mỹ Ríxót M. Níchxơn*, nêu lên quyết tâm đánh và thắng đế quốc Mỹ của nhân dân Việt Nam để giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước.

Tháng 8/1969, mực nước các sông lên cao, trong lúc Bác đang bệnh, Trung ương mời Bác lên ATK (An toàn khu), nhưng Bác bảo: Bác không thể bỏ dân. Vì thế, Trung ương đã chuẩn bị xe lội nước cho Bác và nhiều xe lội nước khác,

đề phòng nếu lụt, xe lội nước đưa Bác đi, thì đằng sau có nhiều xe lội nước khác để cứu dân.

Vào ngày 26/8/1969, sức khỏe của Người yếu hơn, Hội đồng giáo sư, bác sĩ và các y tá của Viện Quân y 108 thường xuyên túc trực bên Người để chăm sóc, theo dõi diễn biến sức khỏe của Người. Khi tỉnh dậy, Người nói muốn được nghe một khúc dân ca. Cô y tá Ngô Thị Oanh - người chăm sóc sức khỏe cho Bác đã hát cho Bác nghe bài: “Bài ca người chiến sĩ quân y” theo làn điệu dân ca quan họ. Nghe xong, Người đã tặng cô một bông hồng. Nơi đây cũng chứng kiến tình cảm da diết của Người đối với mảnh đất mà Người đã nói: “Quê mình ở Nam Đàn, Nghệ An, nhưng mẹ mình mất ở xứ Huế, cha mình mất ở Cao Lãnh.

Quê mình trái dài đất nước. Ở những nơi như Huế, Phan Thiết, Sài Gòn, v.v., trước lúc đi ra nước ngoài, mình đã từng sống và đã đi đến nơi, nhưng chưa về đến chốn”, cái chốn mà cả cha mẹ của Người đều trút hơi thở cuối cùng, cho nên, lúc trở bệnh, Người đề nghị cho Người uống chút nước dừa. Như hiểu được tấm lòng của Bác, những người phục vụ đã ra hai cây dừa trước nhà Sàn - đó là hai cây dừa lấy giống từ miền Nam ra, hằng ngày Bác vẫn chăm bón và Người có cách chăm bón đặc biệt nên hai cây tốt đều, lấy ở mỗi cây một trái, bổ ra hòa nước ở hai trái vào một chiếc cốc và tách ở mỗi trái một miếng cùi dừa bày vào đĩa, đưa lên cho Bác dùng. Và, Bác đã nhấp một chút nước dừa để như được mang theo mình vào

cõi trường sinh sự “nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà”, bởi nơi đó như Người đã nói với Mácta Rôhát, phóng viên báo *Granma* (Cuba) khi chị hỏi tình cảm của Người: “Ở miền Nam Việt Nam... Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi.

Tôi nghĩ rằng tôi chưa làm trọn nghĩa vụ cách mạng của tôi đối với đồng bào miền Nam; mặc dù như vậy, tôi biết rằng đồng bào miền Nam vẫn yêu quý tôi cũng như tôi luôn luôn yêu quý đồng bào. Ở miền Nam, tôi không phải là Chủ tịch Hồ Chí Minh mà là Bác Hồ”¹.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.674-675.

Ngày 29/8/1969, Người rất mệt, lúc tỉnh dậy, nhìn thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Người lại hỏi về tình hình chiến sự miền Nam.

Ngày 30/8/1969, buổi chiều, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đến thăm Người. Vừa tỉnh lại, Người hỏi: “Các chú chuẩn bị lễ kỷ niệm Quốc khánh đến đâu rồi?”. Nghe Thủ tướng báo cáo, Người dặn: “Các chú nhớ phải bắn pháo hoa mừng chiến thắng để động viên tinh thần chiến đấu của nhân dân”. Người hỏi tình hình nước sông Hồng như thế nào và nhắc phải chú ý đề phòng lụt.

Ngày 31/8/1969, Người gửi lẵng hoa tặng các chiến sĩ tên lửa Sư đoàn 361 khi được nghe báo cáo các chiến sĩ tên lửa Hà Nội đã bắn rơi một máy bay không người lái của Mỹ ngày 30/8/1969.

Buổi chiều, Người muốn ăn một bát cháo. Các đồng chí phục vụ nấu bát cháo ngon, Người ăn hết.

Buổi tối, lễ kỷ niệm mừng Quốc khánh được tổ chức long trọng tại Hội trường Ba Đình. Vì mệt, Bác không đến dự được, nhưng Bác vẫn quan tâm và hỏi về việc tổ chức lễ kỷ niệm này và Người cảm thấy khỏe hơn, lúc này mọi người thấy Bác tỉnh táo hơn.

Ngày 01/9/1969, Người rất mệt, cũng có lúc tỉnh táo và nhanh nhẹn hơn, tự tay bưng và ăn được chén con long nhãn. Nhân kỷ niệm lần thứ 24 Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9, Người gửi vòng hoa tới viếng các liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Hà Nội; Người còn gửi tặng lẵng hoa cho Đội cảnh sát khu vực 4 khu phố Ba Đình; Đội bảo đảm giao thông đường bộ I.

Ngày 02/9/1969, bệnh của Người diễn biến rất xấu và mỗi lúc một trầm trọng. 9 giờ 47 phút, Người qua đời sau một cơn đau tim đột ngột rất nặng. Và đến lúc này, Người mới thật sự ngừng cống hiến sức lực, trí tuệ, cuộc đời mình cho dân, cho Đảng, cho nhân loại. Và lúc này, từ nơi đây, truyền đến cho nhân loại nỗi đau đau đáu “đời tuôn nước mắt”.

Thế là ngôi nhà làm cho Bác Hồ ở, nhưng Người chỉ ở có hơn 10 ngày cuối cùng của cuộc đời mình và là nơi đã chứng kiến những ngày đêm Bộ Chính trị, các đồng chí Trung ương, tập thể giáo sư, bác sĩ Việt Nam và Trung Quốc hết lòng chăm sóc, cứu chữa cho Bác trong những ngày Người ốm nặng. Nơi đây, đã chứng kiến những giờ phút nặng lòng của Bác Hồ với non sông, đất nước.

Nhà 67 - nơi từ đó Bác ra đi, mãi mãi về sau là nơi lưu niệm về người con vĩ đại của dân tộc Việt Nam, mãi mãi là nơi thiêng liêng, là tâm linh để cháu con về tưởng nhớ người Ông, người Bác, người Cha, để bạn bè thế giới về thể hiện lòng kính trọng, ngưỡng mộ vị “Anh hùng Giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam”.

AO CÁ

Ngôi nhà Sàn, ao cá, vườn cây, đường Xoài, giàn hoa... trong khu vườn Phủ Chủ tịch hài hòa với nhau, làm nên cảnh “non xanh nước biếc như tranh họa đồ”.

Ao cá ở ngay phía trước nhà Sàn.

Ao rộng 3.300 m². Bờ ao uốn lượn, duyên dáng. Bờ ao bên trái nhà Sàn có tường thấp, thanh, thoáng bao quanh.

Xung quanh ao trồng nhiều cây. Những vòm lá xanh soi bóng xuống mặt nước trong xanh, khiến ao cá thêm thơ mộng, yên ả. Rặng liễu rủ cành duyên dáng chen giữa hàng phượng vĩ xòe tán. Khi

mùa hè đến, những chùm hoa phượng đỏ thắm soi bóng xuống mặt ao, những cánh hoa phượng đỏ thắm rải trên mặt ao, cùng với tiếng cá quẫy làm ao cá xôn xao, sống động. Chỗ bờ ao ở bên trái ngôi nhà Sàn và ở gần chiếc cầu nhỏ uốn cong bắc qua ao có mấy cây thông hình ngọn tháp to, cao. Rễ mấy cây thông này nhô lên rất nhiều, liền nhau và có hình tựa như hình ông bụt nên Bác Hồ gọi là Bụt mọc. Nhà thơ Tố Hữu có câu thơ nói về những cây Bụt mọc này: *“Bụt mọc dầm chân đứng đợi ai”*. Cạnh bờ ao, bên đường từ nhà Sàn sang Nhà 54 có cây đa lớn, tán xòe rộng, rễ buông trông rất đẹp.

Ven quanh ao cá là một con đường nhỏ. Đường ven bờ ao, phía đối diện nhà Sàn có hàng dâm bụt được xén tỉa gọn gàng. Hàng dâm bụt xanh lá, đỏ hoa khiến

cảnh ao thêm đẹp. Trước kia, hươu, nai nuôi trong vườn Phủ Toàn quyền thường ra ao uống nước.

Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh về sống và làm việc tại Phủ Chủ tịch, anh em bảo vệ đã sửa sang ao, vét bùn, đắp bờ làm cho ao thêm sâu, thêm sạch và đẹp.

Ao được dọn dẹp, sửa sang không phải chỉ để làm cho khu Bác Hồ sống và làm việc thêm đẹp, mà còn để nuôi cá đem lại lợi ích kinh tế lớn. Bác Hồ kêu gọi nhân dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, phát triển chăn nuôi và đối với Bác, khi có điều kiện, Bác cũng thực hiện điều đó.

Ao cá trước nhà Sàn của Bác nuôi nhiều cá, với các giống cá phù hợp: trắm, chép, trôi, mè, rô phi. Cá được chăm sóc tốt. Bác bảo mọi người làm khung tre trên mặt ao để thả bèo cho cá mát vào

mùa hè, ắm vào mùa đông. Cá sinh mau, lớn nhanh. Trăm cỏ trong ao có con nặng tới 24 kg. Bác bảo đánh bắt những con cá to để tránh “cá lớn nuốt cá bé”.

Chiều chiều, sau giờ làm việc, Bác Hồ thường ngồi ở cầu ao trước nhà Sàn cho cá ăn. Trước khi cho cá ăn, Bác vỗ tay gọi cá đến, gây nếp quen cho cá.

Hằng năm, thường vào ngày sinh của Bác, Bác cho bắt cá thịt để gửi biếu các đồng chí lãnh đạo, biếu các cụ già, tặng các cháu bé.

Bác Hồ thường xuyên gửi cá giống lấy từ ao của Bác cho các nơi nhân giống, phát triển đàn cá.

Sự quan tâm đến nghề nuôi cá của Bác và tấm gương Bác chăm sóc cá đã góp phần cho nghề nuôi cá ở nước ta phát triển sâu rộng, đạt hiệu quả kinh tế lớn.



Ao cá



Bụt mọc
bên ao cá

Sau khi Bác Hồ qua đời, cá trong ao của Bác vẫn được chăm sóc tốt, vẫn nhiều, vẫn chóng lớn. Nhân viên của Khu di tích Phủ Chủ tịch không chỉ chăm sóc cá tốt mà còn luyện cho cá thói quen nghe thấy tiếng vỗ tay là tới bên cầu ao để ăn. Cá thít trong ao của Bác vẫn được cung cấp cho nhân dân, cá giống trong ao của Bác vẫn được các nơi đem về nhân giống.

Đến thăm ao cá của Bác, mọi người thường vỗ tay gọi cá và cho cá ăn. Nhìn đàn cá đua nhau ăn làm náo động cả khu vực cầu ao, ai nấy càng thêm nhớ Bác Hồ và như thấy Bác đang cùng mình cho cá ăn. Có người vừa cho cá ăn vừa đọc câu thơ của nhà thơ Tố Hữu:

*“Con cá rô ơi, chớ có buồn
Chiều chiều Bác vẫn gọi rô luôn”.*

VƯỜN CÂY

Ngôi nhà Sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh nằm giữa khu vườn cây xanh mát: những cây cam, bưởi, chuối, dừa trầu quả; hàng cây xà cừ, phượng vĩ tỏa bóng mát. Chủ tịch Hồ Chí Minh sống giữa cỏ cây hoa lá. Người yêu thiên nhiên, sống chan hòa với thiên nhiên và luôn làm cho thiên nhiên thêm đẹp. Thiên nhiên làm cho cuộc sống của Người thêm phong phú.

Trước khi Chủ tịch Hồ Chí Minh về sống và làm việc tại Khu Phủ Chủ tịch, khu vườn xung quanh ngôi nhà Sàn của

Người sau này không phải là một vườn cây tươi tốt, có nhiều loài cây như bây giờ. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh về sống và làm việc tại Khu Phủ Chủ tịch, khoảng đất xung quanh nhà Sàn được dần dần cải tạo thành khu vườn trồng rau, trồng cây ăn quả như: vải, nhãn, cam, bưởi, táo... và cây hoa như: nhài, mộc, ngọc lan, dâm bụt, phượng vĩ, phong lan...

Tháng 11 năm 1959, chính từ ngôi nhà Sàn, Bác Hồ đề nghị toàn dân hãy cùng nhau thực hiện phong trào trồng cây, một công việc tưởng như rất bình thường, nhưng cùng với thời gian, ai nấy càng thấy ở đó những ý nghĩa sâu xa bắt nguồn từ truyền thống lâu đời của dân tộc, cũng như những ý tưởng đi trước thời đại trong việc giữ gìn môi trường thiên nhiên

mà ngày nay cả nhân loại đều quan tâm. Phát động phong trào “Tết trồng cây”, Người chỉ rõ: trồng cây làm cho “nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hòa hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta”¹.

Buổi chiều, Bác thường làm vườn, tưới cây. Bác Hồ kêu gọi toàn dân trồng cây, chăm sóc cây thật tốt.

Trong vườn cây của Bác Hồ, có nhiều cây do Bác trồng và chăm sóc. Bác trồng cây không chỉ lấy bóng mát, cho cảnh thêm đẹp, cho không khí trong lành, mà trước hết là xuất phát từ lợi ích kinh tế,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.337-338.

xã hội, xuất phát từ tình cảm đối với đất nước, từ việc đề cao tính nhân văn.

Cây vú sữa do đồng bào miền Nam kính tặng Bác, chính tay Bác trồng. Dù bận nhiều công việc quan trọng, nhưng hằng ngày, trước giờ làm việc buổi sáng, hay sau giờ làm việc buổi chiều, Bác đều vun tưới cho cây vú sữa. Mùa đông giá rét, Bác nhắc các đồng chí phục vụ bện rơm quấn quanh thân cây, lấy bùn tấp vào gốc cây để chống lạnh cho cây. Mùa mưa bão, Bác nhắc nhở chằng chống cho cây để cây khỏi đổ. Khi Bác ở và làm việc tại Nhà 54, cây vú sữa được trồng cạnh ngôi nhà đó. Khi Bác chuyển sang ở và làm việc tại nhà Sàn, Bác bảo đem cây vú sữa trồng ở đầu nhà Sàn để hằng ngày ngồi làm việc, Bác vẫn nhìn

thấy cây vú sữa, mỗi khi đi xa về, vừa vào đến cổng nhà Sàn, Bác đã nhìn thấy cây vú sữa, bởi miền Nam luôn trong trái tim Người.

Phía trước nhà Sàn, có hàng rào dâm bụt. Hàng dâm bụt này gợi nhớ hàng dâm bụt trong vườn nhà Bác ở làng Sen.

Trước cổng nhà Sàn, Bác Hồ trồng hai cây y lan để ghi nhớ thành tựu khoa học to lớn của Liên Xô: trên con tàu vũ trụ Phương Đông 5 và Phương Đông 6, lần đầu tiên trên thế giới, một phụ nữ bay vào vũ trụ và thực hiện chuyến bay thành công. Bác Hồ gọi hai cây y lan này là cây “vũ trụ” - một cái tên mang ý nghĩa khoa học, lịch sử và tình hữu nghị.

Hai bên cầu ao trước nhà Sàn, Bác Hồ trồng hai cây dừa. Đây là hai cây Bác Hồ

đưa từ Indônêxia về nhân chuyến Bác đi thăm Indônêxia tháng 2 năm 1959.

Những cây y lan, cây dừa Bác Hồ trông ngày một xanh tốt. Cây Bác trông không những tạo ra cảnh quan thiên nhiên, môi trường thêm tươi đẹp mà còn thấm tình nghĩa quốc tế, bạn bè.

Cạnh nhà Bác Hồ ở, có hai cây quanh năm xanh tốt, rất ít rụng lá. Khi biết vì sao Bác Hồ trồng loại cây này, chúng ta đều rất xúc động. Trong một đêm đông gió rét, vào lúc canh khuya, Bác Hồ nghe thấy tiếng ào ào từ xa vọng lại. Bác hỏi đồng chí phục vụ: “Chú có nghe tiếng gì không?”. Đồng chí phục vụ thưa với Bác: “Đó là tiếng chổi tre người công nhân đang quét đường”. Một lần, Bác Hồ sang thăm Trung Quốc, thấy ở bên đó có loại

cây xanh bốn mùa, ít rụng lá. Nghĩ đến tiếng chổi tre đêm nào, Bác đã đưa hai cây về và trồng cạnh nhà Bác ở. Bác đề nghị ngành lâm nghiệp nhân giống cây này ra trồng ở các đô thị để bớt đi nỗi nặng nhọc cho những người công nhân quét đường.

Tháng 10/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm Trung Quốc. Khi về nước, Người đưa về ba cây cọ dầu từ đảo Hải Nam và trồng ở khu vườn cạnh nhà khách Phủ Chủ tịch. Người đề nghị ngành nông nghiệp nhân giống phát triển loại cây này để lấy quả ép dầu cho dân dùng.

Cạnh ao cá, bên đường từ nhà Sàn sang Nhà 54 có một cây đa cổ thụ với ba rễ từ cành xuống, trong đó có một rễ rất lớn, tựa như cây phụ. Kỷ niệm về cây đa

này, đó là: một lần, đi tập thể dục, Bác Hồ thấy cây đa có ba chiếc rễ buông từ cành tới ngang thân cây. Bác bảo các đồng chí phục vụ chôn ba cái cọc, trên đầu mỗi cọc để chiếc lọ con đựng nước, rồi thả rễ cây vào lọ. Vì có nước tiếp sức, ba rễ chóng dài và to, những lọ nước cũng được hạ dần theo độ dài của rễ. Làm theo cách Bác hướng dẫn, sẽ khiến rễ cây rút ngắn được rất nhiều thời gian chạm đất. Khi rễ cây chạm đất, Bác bảo vun đất cho rễ. Theo thời gian, từ chỗ chỉ bằng sợi len, ba rễ này to dần làm cho cây đa trở nên vững chắc và tạo cho cây có dáng rất đẹp. Ba rễ cùng nuôi cây, cùng giữ cho cây vững. Những người công tác tại Khu di tích Phủ Chủ tịch đặt tên cho cây đa này là “cây đa kiên trì”, bởi làm cho rễ cây

xuống tới đất được nhanh, cũng phải cần thời gian tính bằng năm; kiên trì thực hiện lời Bác, sẽ thành công. Dưới gốc cây đa này, chúng ta lại có dịp suy ngẫm điều Bác dạy:

*“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,
Thành công, thành công, đại thành công”¹.*

Trước đây, vào những phiên họp Hội đồng Chính phủ cuối năm hoặc đầu năm, Bác Hồ đều lấy cam trong vườn Bác tặng mọi người. Từ vị bộ trưởng tới các nhân viên phục vụ cuộc họp, ai cũng được Bác tặng cam.

Tháng 01/1962, Bác Hồ tiếp Anh hùng phi công vũ trụ Liên Xô Gherman Titov tại nhà Sàn của Bác. Sau đó, Bác dẫn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.120.

đồng chí Ghécman Titốp ra vườn cam Bác vẫn chăm sóc hái cam tặng đồng chí.

Bác Hồ cũng gửi quả trong vườn của Bác cho các cháu thiếu nhi.

Sau khi Bác qua đời, nhiều địa phương trong nước đã mang một số loại cây đặc sản vào trồng trong vườn Bác và một số địa phương nhận một số giống cây trong vườn Bác về trồng.

Kỷ niệm 35 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động “Tết trồng cây”, ngày mùng 2 Tết năm 1994, đồng chí Đỗ Mười, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã trồng cây bên cạnh ngôi nhà Sàn của Bác Hồ. Và, đồng chí nói: “Hôm nay bên nhà Sàn Bác ở, lòng chúng ta càng bồi hồi nhớ Bác. Bằng hành động thiết thực, toàn Đảng,

toàn quân, toàn dân ta nguyện thực hiện theo tư tưởng của Người, làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh tỏa sáng khắp nơi; noi gương đạo đức của Người, quyết biến những mong ước của Người thành hiện thực. Tất cả vì độc lập của Tổ quốc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân; thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, từng bước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội”.

NHÂN VĂN HỒ CHÍ MINH (MINH CHỨNG TỪ NƠI Ở VÀ LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI)

Hơn 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió, từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối đời, Bác Hồ đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và toàn nhân loại: “Người đã trải qua một cuộc đời đầy oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ”. Vì vậy, những ngày đau đớn nhất của dân tộc, khi Bác Hồ vĩnh biệt chúng ta, tất cả mọi người Việt Nam đều gặp nhau trong

một tình cảm, một nhận thức: Bác Hồ của chúng ta không mất, Bác Hồ đời đời sống cùng non sông đất nước, trong sự nghiệp cách mạng và trong lòng dân tộc Việt Nam, cũng như bạn bè năm châu bốn biển.

Từ tình cảm và nhận thức đó, mọi người đều cùng chung một niềm tin tuyệt đối mang đậm đà sắc thái tình cảm của dân tộc và nhân loại:

Đối với toàn thể dân tộc Việt Nam ta, Bác Hồ là vị chỉ huy cao nhất và gần gũi nhất đem lại niềm tin cho chiến sĩ và đồng bào vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đối với mỗi nhà Việt Nam, Bác là một người trong gia đình, thân thiết như cha với con. Đối với mỗi người Việt Nam, Bác là lương tâm tuyệt vời trong sáng, luôn luôn thấu hiểu từ bên

trong mọi ý nghĩ và nguyện vọng của mọi lớp người.

Các thế hệ Việt Nam nối tiếp nhau sẽ mãi mãi truyền cho lớp con cháu mình lòng kính yêu và biết ơn vô hạn đối với Bác Hồ - Người là hiện thân của độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc Việt Nam. Bác là người sáng lập Đảng ta để cùng với Đảng động viên nhân dân ta đứng lên làm chủ vận mệnh của đất nước, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta phát huy sức mạnh của mình, tự mình làm nên mọi thắng lợi. Tất cả những gì tốt đẹp của dân tộc trong bốn ngàn năm lịch sử dựng nước, giữ nước và xây dựng đất nước đều sống dậy tràn đầy sức mạnh hơn bao giờ hết trong thời đại Hồ Chí Minh. Mọi thắng lợi của dân tộc trong thế kỷ XX, cũng như mọi đổi thay trong từng người

Việt Nam, từ độc lập tự do và vị trí quốc tế ngày nay của Tổ quốc, đến bát cơm, manh áo, quyền sống, quyền làm chủ của mỗi người đều gắn liền với Bác Hồ và cũng gắn liền với tên tuổi, sự nghiệp của Bác. Cuộc đời, sự nghiệp, tên tuổi của Người gắn liền với lịch sử dân tộc, làm rạng rỡ thêm trang sử vàng son của dân tộc. Vinh quang và tự hào: “Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra HỒ CHỦ TỊCH, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”¹.

Những người trên thế giới này, miễn là không phải bọn áp bức, bóc lột, bọn xâm lược và tay sai thì mỗi người đều có thể

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.627.

tìm thấy ở cuộc đời chiến đấu và cuộc sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh những điều mà mình hằng mong mỏi, những giá trị tinh thần mà mình thiết tha, những mục tiêu mà mình khát khao vươn tới.

Để cho tình cảm, lòng biết ơn và sự ngưỡng mộ của Đảng ta và dân tộc ta, của nhân dân thế giới đối với Người mãi mãi trường tồn, sau khi Bác Hồ qua đời, Đảng, Nhà nước ta đã quyết định giữ gìn nơi ở và làm việc của Người tại Khu Phủ Chủ tịch - Di sản lịch sử văn hóa nói lên đạo đức cách mạng cao cả của Người, tinh thần toàn tâm, toàn ý phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân, tình yêu nhân dân tha thiết, lối sống khiêm tốn và giản dị của Bác Hồ.

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã gọi Di sản đó là: “Trường học lớn về đạo lý

làm người mà Bác Hồ đã để lại cho chúng ta”. “Mỗi người khi đến đây đều thấy thanh thản và mọi bụi bặm trong người như được rũ sạch”. Nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu gọi Di sản đó là “Trường học Khoa học Xã hội và Nhân văn giáo dục tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng của Bác Hồ”.

Bác Hồ đã nói: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa”¹. Từ khái niệm này, thì nơi ở

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.3, tr.458.

và làm việc của Bác Hồ đại diện đầy đủ cho ý nghĩa văn hóa đó, trong đó đặc biệt nổi bật là đời sống “sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở, và các phương thức sử dụng”. Vì Người đã hành động và hành động trước sau như một, ở chính cuộc sống riêng của mình. Bởi vậy, nơi đây, mỗi sự vật: ngôi nhà, ao cá, cái cây, ngọn cỏ, sân vườn, đồ dùng, như đang giữ lại hơi ấm và sức tỏa sáng của một con người chí chân, chí thiện, chí mỹ. Nơi đây là một kho báu thể hiện truyền thống cách mạng và bản sắc văn hóa Việt Nam thông qua đạo đức, cuộc đời hoạt động cách mạng và cách sống khiêm tốn, giản dị, tình cảm và trí tuệ thể hiện ở cuộc sống của Người. Cuộc sống mà ở đó không có sơn son thếp vàng, không có ngọc ngà châu báu, chỉ có

ý tưởng có ý nghĩa triết lý và thực tiễn rộng lớn: “Trồng cây, trồng người”; chân lý dựng nước, giữ nước và xây dựng đất nước “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”; đạo lý làm người: cán bộ và nhân viên... đều là “*đày tớ của nhân dân*”¹; nguyên lý giữ vững vai trò của Đảng cầm quyền “giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”²... Đó là những tư tưởng nhân văn cao đẹp mà Người để lại, là hành trang cho cuộc hành trình của cuộc đời mỗi người hôm nay và mai sau, để thực hiện sứ mệnh lịch sử cao cả: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.211.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹.

Nếu văn hóa là sợi dây có khả năng nối liền nhân dân các nước và các dân tộc, thì nơi ở và làm việc của Bác Hồ có ý nghĩa đầy đủ của điều đó. Sự thật là, Bác Hồ đã đi vào cõi trường sinh, nhưng hơn 50 năm trôi qua, những dòng người vô tận vẫn về bên Người. Bởi lẽ, như một giáo sư sử học nước ngoài đã nói: “Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một con người huyền thoại, được nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới ngưỡng mộ. Không những Chủ tịch Hồ Chí Minh là một lãnh tụ tài ba, mà Ông còn là hiện thân của tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại: yêu nước, thương dân, đạo đức thanh cao và giản dị”.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.624.

Tinh hoa đó được minh chứng cụ thể, rõ ràng và được lưu truyền lại cho người đời bằng chính những di sản lịch sử, văn hóa ở nơi đây, mà nhiều thế hệ người Việt Nam có thể thưởng thức, tiếp thu, nghiên cứu và học tập. Kể từ ngày Bác đi xa đến nay, tại Di sản lịch sử văn hóa này đã có hàng chục, hàng chục triệu lượt người từ khắp các miền quê Việt Nam, từ 150 nước trên thế giới, hàng trăm vị nguyên thủ quốc gia và cấp cao quốc tế đã về đây để tưởng nhớ đến Người.

Nhân dân ta về hội tụ tại nơi đây để thể hiện lòng biết ơn đối với Bác Hồ - Người đã đem lại cho họ cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc và quyền làm người hôm nay; để được tận hưởng những giá trị tinh túy về nhân cách sống và cốt cách sống mà Bác Hồ đã nêu gương sáng để

chúng ta học tập và xem xét việc đời và nguyện với Người sống và làm việc tốt hơn để đền đáp công ơn trời biển của Bác.

Là một nhân vật kiệt xuất tiêu biểu cho thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh là niềm tự hào không những của nhân dân Việt Nam mà của cả các dân tộc yêu chuộng độc lập, tự do, công lý, hòa bình và tiến bộ xã hội trên thế giới. Điều đó đã được dư luận tiến bộ thế giới từ Đông sang Tây, từ những tầng lớp cơ bản cho đến các tầng lớp khác của xã hội khẳng định. Vì vậy, bạn bè của nhân dân ta từ khắp các châu lục hội tụ về đây để bày tỏ tấm lòng, tình cảm kính trọng của mình đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua đó tăng cường thêm sự đoàn kết, hợp tác với nhân dân và đất nước Việt Nam, để cùng nhau giữ gìn hòa bình thế giới lâu dài.

Những tình cảm đó được lưu lại nơi đây bằng những dòng cảm tưởng của nhân dân ta, kiều bào ta ở nước ngoài và bạn bè thế giới đối với Bác Hồ kính yêu mỗi khi được về bên Người.

Hàng trăm, hàng ngàn cảm tưởng ca ngợi công đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh được ghi lại nơi đây đều toát lên một điều: nơi đây là sợi dây văn hóa có khả năng nối liền với nhân dân các nước và các dân tộc; ca ngợi Người - Hồ Chí Minh, đỉnh cao văn hóa loài người, đỉnh cao của cuộc sống văn minh cho mọi thời đại:

Di sản lịch sử - văn hóa Hồ Chí Minh ở nơi đây là biểu tượng, là vật chứng đầy đủ về Danh nhân văn hóa Hồ Chí Minh, thể hiện ở: sự thống nhất giữa cá nhân và xã hội, lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần, nhu cầu đạo đức và nhu cầu thẩm mỹ.

Bác Hồ không phải là người từ bỏ mọi hạnh phúc riêng tư để đi theo chủ nghĩa khổ hạnh. Người tìm thấy hạnh phúc riêng tư của mình từ trong cuộc sống đạo đức của mình. Chính vì vậy mà Người lúc nào cũng ung dung thư thái, không để cho lợi ích nhỏ bé tầm thường nào làm vẩn đục sự trong sáng tâm hồn. Càng ở địa vị cao, Bác Hồ càng giản dị: Người khước từ ở ngôi nhà sang trọng thuộc thời toàn quyền Đông Dương, mà chỉ ở ngôi nhà của người công nhân phục vụ toàn quyền thời đó. Người ở ngôi nhà Sàn nhỏ nhỏ, phòng nghỉ, phòng làm việc, mỗi phòng vuông vắn hơn 10 thước. Nhà Sàn của Bác vẫn vẹn chỉ có vài ba phòng, chính là để thực hiện ý tưởng “Trên cho cơ nghiệp to lớn được thịnh vượng, dưới cho nhân dân

được giàu của, nhiều người”. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nhận xét: Cái nhà Sàn của Bác mà từ nhiều năm nay, nhiều người ở nước ta và trên thế giới đã biết và rất xúc động khi đến thăm nhà Sàn để tưởng nhớ đến Người. Ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống với thiên nhiên và Người luôn dạy chúng ta phải giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Nơi đây, thể hiện tấm gương đạo đức cao cả của Bác: Ở - BÁC NGHĨ ĐẾN DÂN

Năm 1954, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Bác Hồ từ chiến khu về Thủ đô Hà Nội, Đảng, Nhà nước mời Bác ở và làm việc tại ngôi nhà của viên Toàn quyền Pháp, nhưng trong lúc dân còn khó khăn, ở nơi sang trọng, Bác không đành lòng. Và Bác đã đến ở, làm

việc tại ngôi nhà của người công nhân phục vụ Toàn quyền thời đó.

Ngày 19/5/1958, lúc này Bác đã 68 tuổi, Bác mới nhận một chút tài sản của dân dành cho là ngôi nhà Sàn giản dị, với phòng nghỉ, phòng làm việc mỗi phòng vuông vắn hơn 10 thước. Ngôi nhà Sàn Bác ở 11 năm cuối đời mình (1958-1969) đã đi vào huyền thoại:

Nhà Sàn nơi Bác ở hết sức giản dị, đơn sơ, thanh cao, toát lên tinh thần toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân. Cho nên, từ nơi ấy, khi về với thế giới vĩnh hằng, Bác đã gửi lại đời sau nỗi trăn trở lo toan: “không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”¹. Và, vì thế ngôi nhà Sàn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.623.

của Bác là cội Niết bàn hoàn thiện chốn chân tu chính quả của một con người vì dân vì nước. Năm 1971, ngôi nhà ấy đã được cất giữ để tránh cuộc chiến tranh phá hoại của máy bay Mỹ. Đồng chí Phạm Văn Đồng đã nói với những người chăm lo giữ gìn ngôi nhà Sàn của Bác: Một cái hay ở Bác, một cái lớn, một cái vĩ đại, một cái đáng khâm phục ở Bác Hồ đối với chúng ta cũng như đối với mọi người trên thế giới, cái đó là cái giản dị, cái vĩ đại của Bác có nhiều, nhưng trong đó cái giản dị đến như vậy, người ta không nghĩ được đây là vị quốc trưởng, người lãnh tụ, một người có tuổi, lại gánh vác những trách nhiệm nặng nề như vậy mà lại ở cái nhà như vậy. Chính cái này nó gọi cho người ta trên thế giới ngày nay, những người có lương tâm, có ý nghĩ,

có tình cảm sâu xa tốt đẹp lạ lùng đối chiếu với bao nhiêu người khác, nó càng làm cho hình ảnh của Bác, kỷ niệm của Bác sâu sắc phi thường, đẹp đẽ cao cả. Đời của Bác chỉ có thể thôi, cái nhà đó, cái nhà cuối đời là như vậy, cái đôi dép là như vậy, cái ao cá là như vậy.

Nơi đây, thể hiện tấm gương đạo đức trong sáng của Bác: ĂN - BÁC NGHĨ ĐẾN DÂN

Khi kinh tế khó khăn, nhất là phần lương thực còn thiếu thốn, mọi người phải ăn cơm độn với ngô, khoai, sắn, Bác bảo: dân, cán bộ ăn cơm độn bao nhiêu phần trăm thì cũng độn cho Bác bấy nhiêu phần trăm giống như cán bộ, như dân.

Người đã thực hiện bằng cách: chiều thứ bảy hằng tuần, Bác ăn cháo, để góp thêm chút gạo giúp cho người nghèo.

Khi ăn cơm, không bao giờ Bác để rơi một hạt cơm. Việc đó, như đồng chí Phạm Văn Đồng đã nói: Ăn cơm với Cú hàng trăm lần, lần nào cũng thấy Cú tém vén không để rơi một hạt cơm. Bởi vì, Cú trọng công sức của người làm ra lúa gạo. Chuyện nhỏ, đức lớn hài hòa ở một Con Người.

Khi tới thăm bất cứ một nơi nào, trước nhất Bác đến thăm nhà bếp, nhà vệ sinh. Sự quan tâm này của Bác thiết thực như hạt gạo, hạt muối. Mặc dù bận trăm công ngàn việc lớn lao, nhưng Bác vẫn thường xuyên dành thời gian xuống kiểm tra nơi ăn, chốn ở của anh em phục vụ, bảo vệ Bác.

Khi về thăm các địa phương, Bác vẫn mang cơm nắm với muối vừng. Như Bác đã nói: Người ta dọn ra một bữa cơm

sang, có khi Bác chẳng ăn đâu, nhưng rồi để lại cái tiếng đấy. Bác Hồ đến thăm cũng làm một bữa cơm sang, cũng điều người này người khác từ giao tế sang, chuẩn bị cả buổi. Thế là tự Bác bao che cho cái chuyện xôi thịt...

Nơi đây, thể hiện tấm gương đạo đức
Bác Hồ: MẶC - BÁC NGHĨ ĐẾN DÂN

Bác Hồ đã dạy rằng: “Trong lúc nhân dân ta còn thiếu thốn mà một người nào đó muốn riêng hưởng ăn ngon mặc đẹp, như vậy là không có đạo đức”¹. Vì vậy:

Khi bộ quần áo kaki của Bác đã sờn gấu, sờn cổ, anh em phục vụ xin phép được thay bộ mới cho Bác, Bác bảo: “Nếu thi sang thì thua, thi tiết kiệm thì thắng, Bác mặc như thế này phù hợp với hoàn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.589.

cảnh sống của dân, và nhiều đồng bào ta nếu được bộ quần áo như thế này cũng là tốt lắm. Thế thì việc gì tôi phải thay”. Và bố trí để Xưởng may 10 (khi đó thuộc Cục Quân nhu Tổng cục Hậu cần) biếu Bác bộ quần áo kaki lần Bác tới thăm. Bác nhận quà tặng đó, và Bác gửi thư quà cảm ơn Xưởng may 10: “Cảm ơn các cô, các chú đã biếu Bác bộ áo.

Bác đã nhận rồi. Nay Bác gửi bộ áo ấy làm giải thưởng cho một đợt thi đua”¹.

Khi chiếc vở áo bông Bác mặc phải vá ở vai lần hai, anh em phục vụ xin Bác cho thay vở áo bông khác, Bác bảo: “Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước mặc áo vá vai thế này là cái phúc của dân, đừng bỏ cái phúc đó đi”.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.88.



Bộ đồ ăn Bác Hồ dùng hằng ngày

Khi cái vòng tay lái ở chiếc ô tô vẫn phục vụ Bác đã cũ tỏa mùi cao su rất khó chịu, nhưng chưa kịp sửa thì đúng lúc có việc Bác phải đi, anh bảo vệ vẩy chút nước hoa vào trong xe để át mùi cao su. Khi lên xe, phát hiện có mùi nước hoa, Bác nói: Không phải Bác không thích nước hoa, nhưng nhân dân mình còn

nghèo khổ, vị Chủ tịch của những người
nghèo khổ dùng nước hoa sao dành...

*Nơi đây, BÁC ĐÃ SỐNG CHO DÂN, VÌ
DÂN, SỐNG CHO ĐỜI CHỨ KHÔNG
SỐNG CHO MÌNH*

Sinh thời, đến dịp ngày sinh hằng năm,
Bác Hồ vẫn dặn trước các địa phương, các
cơ quan, không tổ chức kỷ niệm chúc thọ
ngày sinh của Bác, để khỏi lãng phí thời
giờ, tiền của của nhân dân. Và cứ đến dịp
đó, Bác thường tìm cách vắng nhà. Vì Bác
sợ rằng ở nhà, mọi người đến chúc thọ sẽ
tốn thời giờ, tiền bạc của mọi người. Như
có lần Bác sang Trung Quốc với mục đích
như Bác viết trong thư cho bà Đặng Dĩnh
Siêu - cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản
Trung Quốc: “Tôi đi Trung Quốc lần này
với mục đích thật đơn giản, đi để du lịch,
đi để tránh chúc thọ, tránh tặng quà”.



Chiếc quạt lá cọ Bác Hồ dùng hằng ngày

Năm 1967, Hợp tác xã Ngũ Xã có ý định đúc một bức tượng Bác bán thân bằng đồng để kính dâng lên Người. Khi Bác nghe tin này đăng trên báo *Hà Nội mới*, Bác bảo đồng chí phục vụ: Chú sang nói với Trung ương, trong lúc đồng khan hiếm không được làm như vậy. Dem số tiền định đúc tượng Bác xây thêm cho các cháu một phòng học. Biết bao

anh hùng, liệt sĩ sao không đúc tượng lại đúc tượng Bác?

Cho đến năm 2003, nghệ nhân Nguyễn Văn Ứng thay mặt bà con Ngũ Xã dâng lên Khu di tích Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch bức tượng Bác Hồ, coi đó là sự thực hiện được tâm nguyện của mình.

Mặc dầu Bác đang ốm nặng trong những ngày khắc nghiệt của quy luật cuộc đời, nhưng hôm đó Bác rất vui khi nghe đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị báo cáo với Bác Nghị quyết của Bộ Chính trị về kỷ niệm bốn ngày lễ lớn trong năm 1970. Và Bác bảo: “Các chú nên bàn cho kỹ. Còn ý kiến của Bác, Bác chỉ đồng ý 3/4 Nghị quyết. Bác không đồng ý đưa ngày 19/5 là ngày kỷ niệm lớn trong năm 1970. Còn Nghị quyết kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng; 100 năm ngày sinh V.I. Lênin; 25 năm ngày thành lập nước thì các chú nên có

sớm để tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Hiện nay các cháu học sinh đã sắp bước vào năm học mới, giấy mực, tiền bạc để tuyên truyền về ngày sinh của Bác thì các chú nên dành để in sách giáo khoa và mua dụng cụ cho các cháu khỏi lãng phí”.

Thương dân là nỗi niềm canh cánh trong lòng Bác. Đêm ngày Bác lo lắng đến quyền lợi tối cao của dân tộc, của đất nước, đến lợi ích hàng ngày của nhân dân. Bác nhắc nhở: “Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”¹. Bởi thế, năm 1960, ngành văn hóa đến xin phép dựng nhà lưu niệm Bác ở Nam Liên (Nghệ An), ở Pác Bó (Cao Bằng), Bác đã từ chối: Các chú thương Bác

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.402.

thì nên lo lấy cái ở, cái mặc, cái ăn của bà con ở đây. Dụng nhà lưu niệm tốt làm gì, nếu bà con ta ở vùng này ăn chưa no, mặc chưa ấm, ở chưa sạch. Phải tổ chức nhà giữ trẻ cho tốt, phải xây dựng trường học, bệnh xá cho tốt. Phải chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho bà con xã viên. Đó là cách lưu niệm tốt nhất...

Thế đó, đức độ cao cả của Bác Hồ ghi dấu ấn tại nơi Người ở và làm việc là vậy. Người đã sống cuộc đời mười phân vẹn mười. Cuộc đời Người trong sáng như pha lê, không một chút gợn. Người đời, coi Người là một bậc hiền triết, thánh nhân, từ bi, cứu khổ, cứu nạn. Và người đời đã dành cho Người lời Kinh thánh: Cự Hồ vĩ đại, bởi vì Cự sống rất đời thường. Bây giờ và mãi mãi chúng ta học và làm theo đạo đức Bác Hồ là học và làm theo những mẫu mực mà Người đã để lại cho đời.



Nhân dân về thăm nơi ở và làm việc của Bác Hồ

Ở cương vị cao nhất nhưng Người luôn sống giản dị và với sự giản dị đó, chúng ta càng thấy Người vĩ đại hơn, đúng như điều Bác dạy: “Ai chẳng muốn no cơm, ấm áo. Nhưng sinh hoạt vật chất hết đời người là hết. Còn tiếng tăm tốt hay xấu sẽ truyền đến ngàn đời về sau”. Và do đó “Bác Hồ sống giản dị, thanh bạch trong đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác

liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất càng giản dị thì càng phù hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là cuộc sống thật sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng cho thế giới ngày nay” (Phạm Văn Đồng).

Vậy là, tất cả những gì còn được lưu lại nơi đây như vẫn giữ lại hơi ấm và sự tỏa sáng của Bác kính yêu về những cái cao đẹp của cuộc sống nhân văn Hồ Chí Minh, cái đẹp thực sự truyền thống nhưng hiện đại, cái đẹp giản dị nhưng văn minh, cái đẹp khiêm tốn nhưng vĩ đại, cái đẹp của đời riêng nhưng phù hợp với quy luật của cuộc đời. Như cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đã nói: “Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu tấm gương sáng ngời trước nhân dân Việt Nam về đạo đức mới. Tin tưởng

tuyệt đối vào lý tưởng cách mạng, vào tương lai tươi sáng của dân tộc và nhân loại. Người toát lên một nghị lực phi thường và sống với phương châm *giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục*. Với tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, Người sống một cuộc sống riêng thanh cao và giản dị. Sự nghiệp, tư tưởng và đạo đức sáng ngời của Người sống mãi trong lòng kính yêu vô hạn của nhân dân Việt Nam”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành trọn cuộc đời mình phấn đấu cho mục tiêu: tất cả vì hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc, tất cả vì con người. Ở Bác, tình thương yêu con người luôn là nỗi niềm sâu nặng trong tâm hồn Bác. Đúng như nhà thơ Tố Hữu đã viết về Người:

*“Ôi lòng Bác vậy cứ thương ta
Thương cuộc đời chung, thương cỏ hoa
Chỉ biết quên mình, cho hết thảy
Như dòng sông chảy, nặng phù sa”.*

TÌNH CẢM CỦA BẠN BÈ THẾ GIỚI KHI ĐẾN VỚI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Chúng kiến những đổi thay của thời đại và cuộc sống trong thế kỷ XX và trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI này, nhìn lại chặng đường lịch sử chúng ta đã đi qua, mỗi người dân Việt Nam đều rất đổi tự hào vì: “Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra HỒ CHỦ TỊCH, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”¹.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.627.

Đối với nhân dân Việt Nam, cũng như đối với nhân loại cần lao và các dân tộc bị áp bức trên thế giới, cuộc sống và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật là gần gũi mà vô cùng vĩ đại - Người đã cống hiến quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc bền lâu của nhân dân. Song, trong kho tàng giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách mà Người để lại, càng đi sâu nghiên cứu, chúng ta càng khám phá nhiều điều kỳ diệu, toát lên sự anh minh vĩ đại và tấm gương đạo đức trong sáng đến tuyệt vời của Người. Trong những di sản vô giá ấy, *nơi ở và làm việc* của Người tại Phủ Chủ tịch đã để lại những ấn tượng sâu sắc trong trái tim, khối óc của nhân dân ta và bạn bè khắp thế giới để hôm nay và mai sau, luôn hội tụ về đây, tìm đến chân giá trị

cuộc sống một CON NGƯỜI đích thực của lịch sử. Hầu hết các nguyên thủ quốc gia, các chính khách nhiều nước khi đến Việt Nam, vào thăm nơi ở và làm việc của Người với tình cảm ngưỡng mộ, trân trọng, cảm phục về nhân cách Hồ Chí Minh.

Sau đây là những dòng cảm xúc của bạn bè thế giới viết về Người:

“Tuy sống giản dị, nhưng Người đã để lại một tài sản vô giá cho con cháu, cho nhân dân Việt Nam anh hùng và cho nhân dân toàn thế giới đang tha thiết một cuộc sống tốt đẹp hơn: chủ nghĩa xã hội”.

*(Giênoát - Ủy viên Bộ Chính trị
Đảng Cộng sản Mỹ)*

“Như tất cả những nhà cách mạng vĩ đại chân chính, Người là xương, thịt của nhân dân. Người sống giản dị, khiêm tốn

trong sự vĩ đại, một lòng một dạ cống hiến cho hai sự nghiệp cao cả mà Người coi là một: độc lập, tự do cho Việt Nam, cách mạng xã hội chủ nghĩa cho công nhân và nhân dân bị áp bức trên thế giới. Rất ít người đã hoặc sẽ làm được như Người, nhưng ai cũng có thể học được ở Người cuộc đời Người để làm người cách mạng và người dân tốt hơn”.

(Đoàn Đảng Cộng sản Ôxtrâylia)

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng tư tưởng của Người vẫn soi sáng cho cách mạng Việt Nam giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội và giành được những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới. Ngày nay, trong bối cảnh Việt Nam hội nhập

với thế giới, bè bạn khắp năm châu càng thêm có điều kiện đến viếng Người, thăm nơi ở và làm việc của Người, có dịp bày tỏ những tình cảm chân thành, niềm tin yêu, kính phục vị lãnh tụ, người con vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam tự hào có Bác Hồ. Nhân loại yêu chuộng hòa bình, tự do, công lý tự hào có Hồ Chí Minh - một CON NGƯỜI huyền thoại mà nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới ngưỡng mộ, một CON NGƯỜI không chỉ là lãnh tụ tài ba, mà còn là hiện thân của tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại yêu nước, thương dân, đạo đức thanh cao, giản dị. Những tinh hoa đó đang được giữ gìn tại nơi ở và làm việc của Người để lưu truyền lại cho người đời. Dòng người vô tận từ khắp các miền quê Việt Nam từ

hơn 150 nước trên thế giới, có nhiều vị nguyên thủ quốc gia và cao cấp quốc tế đã về đây để tìm hiểu những tinh hoa văn hóa đó của Người.

Có nhiều người nước ngoài đã có dịp gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh tại nơi ở và làm việc của Người, sau này khi trở lại Việt Nam, đến thăm nơi này đã kể lại với giọng đầy xúc động: “Chúng tôi không thấy có gì cách biệt giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với chúng tôi: Người rất hiểu chúng tôi. Chúng tôi cảm thấy Người là người anh, người bạn, người đồng chí và cũng là Bác Hồ của chúng tôi”; “Được gặp Người quả thật là một điểm phúc nhất trong đời...”.

May mắn ấy, vinh hạnh ấy, tình cảm ấy còn được lưu lại trong những tập sách mà Bác Hồ còn để lại trong giá sách ở tầng 2 nhà Sàn của một số tác giả

nước ngoài gửi tặng Người với những dòng đề tặng:

Điốp ghi trong tập sách *Những vấn đề chính trị ở châu Phi da đen*: “Để kỷ niệm niềm vinh dự mà Ngài đã ban cho tôi khi tiếp tôi ở Hà Nội, để tỏ lòng ngưỡng mộ một người thầy vĩ đại, xin kính tặng Ngài tập sách học trò này”.

Trong cuốn *Tuyển tập Bôlivác* tác giả ghi: “Kính gửi đồng chí Hồ Chí Minh, người hun đúc nên hàng ngàn cán bộ, người dẫn đường gương mẫu của những người cộng sản trên thế giới”.

Madolen Riphô - nữ nhà văn Pháp được gặp Bác Hồ tại Phủ Chủ tịch ghi lại tấm lòng mình trong cuốn sách *Ở miền Bắc Việt Nam viết dưới bom*: “Kính gửi Bác Hồ sự đóng góp nhỏ bé nhưng chân thành này vào cuộc chiến đấu của

nhân dân Việt Nam anh hùng với tất cả tấm lòng của cháu”.

Được tiếp kiến với Chủ tịch Hồ Chí Minh tại nơi ở và làm việc của Người ở Phủ Chủ tịch, nhà báo Bócsét đã ghi trong cuốn *Miền Bắc Việt Nam*: “Với tất cả lòng trung thành đối với Chủ tịch và nhân dân Việt Nam anh hùng”.

Từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa đến nay, bạn bè quốc tế các châu lục hội tụ về nơi ở và làm việc của Người để tỏ lòng quý trọng của mình đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đó tăng cường và thắt chặt thêm tình đoàn kết hữu nghị, hợp tác với Việt Nam để cùng với Việt Nam làm được điều mong muốn của Người “Gìn giữ hòa bình thế giới lâu dài”.

Họ quý trọng Người, vì Người không lấy cuộc sống vật chất làm cứu cánh, mà

lấy cuộc sống giản dị, tiết kiệm, thanh bạch, vì dân, vì nước cho cuộc đời mình:

“Một khu nhà ở đơn sơ, một chiếc giường giản dị. Người sống một cuộc sống vô cùng khiêm tốn trong lúc chính Người có thể sống như một ông vua. Người luôn xứng đáng là một tấm gương cho mọi thời đại cách mạng. Đó là một con người suốt đời hoạt động cho cuộc sống ngày càng tốt hơn, không chỉ cho nhân dân Việt Nam, mà cho người châu Á, châu Phi, châu Mỹ Latinh và ở khắp mọi nơi còn có sự bất công”.

(Xtenly Mabidêla -

Hội đồng Cách mạng Đại hội dân tộc Phi)

“Nơi ở và làm việc của đồng chí Hồ Chí Minh quả là một bài học lớn đối với tất cả những người cách mạng trên thế giới.

Cuộc sống đơn sơ và giản dị của Người chứng tỏ rằng Người sống vượt lên trên hết thảy mọi ham muốn vật chất. Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời cho dân tộc. Chính vì vậy, với dân tộc mình, Người trở nên vĩ đại và đáng yêu. Với các dân tộc trên thế giới, Người trở thành con người đáng kính và đáng khâm phục”.

(Élêna Pêđoraxa - đại biểu nữ Chilê)

Bởi vậy, họ đã tìm thấy Hồ Chí Minh vĩ đại, vì: Người sống khiêm tốn; và từ cuộc sống ấy Người là tấm gương soi cho nhân loại:

“Thành thật mà nói, tôi thấy mình rất may mắn được thăm ngôi nhà của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau dịp kỷ niệm ngày sinh của Người. Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà dân tộc chủ nghĩa tiêu biểu:

qua phong cách lãnh đạo tài ba, Người đã lãnh đạo nhân dân mình tự giải phóng khỏi gông xiềng đế quốc, tạo dựng nên hình ảnh bất diệt trong trái tim, khối óc của những người yêu nước Việt Nam. Người còn là một người có tinh thần quốc tế chủ nghĩa tuyệt vời: sống hết mình cho niềm tin cuộc sống của những dân tộc anh em khác, vì những mục đích cao cả của loài người trên khắp năm châu lục. Người là nguồn động lực và khát vọng cho tất cả những ai yêu hòa bình trên thế giới trong mọi thời đại”.

*(Tổng thống Cộng hòa Ấn Độ -
Venkataraman)*

“Ngôi nhà cố Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống và làm việc trong những năm cuối của cuộc chiến tranh giành độc lập có

nhiều ý nghĩa lớn lao. Tất cả mọi người nên đến thăm địa danh này - thánh địa rực rỡ soi sáng tinh thần cho những ai đang đấu tranh cho độc lập và tự do cho Tổ quốc mình”.

(Nhà vua Malaixia)

“Có lẽ phải nói đó là tinh thần chí công vô tư. Người chỉ sử dụng cho mình những gì tối cần thiết, chứ không phải là bất cứ cái gì cần thiết. Chiếc giường, tủ quần áo, chiếc bàn, cái giá sách, những thứ cần cho công việc và nghỉ ngơi để lấy lại sức làm việc. Chỉ có thế thôi, không gì hơn nữa. Chí công vô tư - đó là việc lãng quên đi tất cả mọi điều có thể làm trở ngại cho tinh thần phục vụ không điều kiện và không chút mặc cảm của Người”.

(Phêlich Pitarô Drighết - Nhà thơ Cuba)

“Vinh quang đời đời thuộc về Chủ tịch Hồ Chí Minh - tấm gương lớn nhất của người cách mạng vĩ đại ngày càng được khâm phục, ngưỡng mộ và luôn luôn được yêu mến không chỉ bởi nhân dân Việt Nam mà còn bởi tất cả các dân tộc khác trên thế giới”.

*(Chủ tịch nước Cộng hòa Cuba -
Phiđen Caxtôrô)*

“Một con người vĩ đại, một nhà yêu nước vĩ đại, một người cách mạng vĩ đại; vinh quang và biểu tượng của Việt Nam, của loài người tiến bộ - Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nơi ở và làm việc của Người là một kinh nghiệm, trường học của những người cộng sản”...

(Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Pêru)

“Qua chuyến viếng thăm này cùng với những điều mắt thấy tai nghe, chúng tôi lại càng tự hào và đánh giá cao sự khiêm nhường, giản dị và thanh cao của Con Người đã suốt đời trung thành với những nguyên tắc của mình. Chúng tôi xin khẳng định chắc chắn rằng, cuộc đời Con Người vĩ đại này sẽ còn sống mãi, bất diệt trong ký ức của dân tộc mình. Người còn là nguồn hy vọng và ngọn đuốc cho các dân tộc đang đấu tranh vì một thế giới ở đó có an ninh, công bằng và sự nghiệp tự do, tiến bộ và thịnh vượng”.

*(Abudul Aziz Boutiflika -
Tổng thống Angiêri)*

“Đó là sức mạnh của Ông Hồ, vì Ông là người Việt Nam của quần chúng... Chính cái giản dị ấy, cái khả năng hòa mình vào

nhân dân ấy là cơ sở cho sự thành công của Ông. Địa vị càng cao, Ông càng giản dị, trong sáng hơn. Hình như Ông luôn luôn giữ được những giá trị vĩnh viễn của người Việt Nam”.

(Đavít Hanbót Aten - nhà báo Mỹ)

Nhân loại đã bước sang thế kỷ XXI - thế kỷ hòa bình, tiến bộ và phồn vinh. Những giá trị tư tưởng, đạo đức của Hồ Chí Minh vẫn là ngọn đuốc, là biểu tượng cho một nền văn hóa tương lai, bởi cuộc đời và sự nghiệp của Người là tấm gương về nhân sinh quan, thế giới quan cao đẹp, làm sáng lên chủ nghĩa nhân văn, trùng với ước mơ cổ truyền của dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác. Vì thế lịch sử mãi mãi nhắc tới Người như một bậc thánh nhân. Điều đó Tổng thống Nga

V. Putin, vị nguyên thủ quốc gia đầu tiên của thế kỷ XXI đến thăm nơi ở của Hồ Chí Minh đã ghi lại:

“Tôi thành thật khi được làm quen với cuộc sống của người thầy vĩ đại của nhân dân Việt Nam. Một người mà tên tuổi đã đọng lại trong lịch sử thế giới”.

PHỤ LỤC

VỀ NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN GIA Y TẾ TRUNG QUỐC CHỮA BỆNH CHO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Mười lăm năm Bác ở và làm việc tại Khu Phủ Chủ tịch (12/1954 – 9/1969), có những lần Bác sang Trung Quốc để kiểm tra sức khỏe và chữa bệnh. Đảng Cộng sản, Nhà nước Trung Quốc đã cử một số giáo sư, bác sĩ đông y, tây y chuyên chăm lo sức khỏe cho Bác Hồ.

Năm 1969, do sức khỏe của Bác giảm nhiều, nên không có điều kiện sang

Trung Quốc được: “mùa Xuân 1969, bệnh tình của Hồ Chủ tịch diễn biến xấu, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Trung Quốc đã cử các đồng chí Trương Hiếu (chuyên gia bệnh tim), Tôn Chấn Hoàn (chuyên gia đông y), Hoàng Uyển (chuyên gia tim mạch) và đồng chí Trương Đức Duy (phiên dịch), lập thành một tổ cứu chữa. Cùng với các chuyên gia y tế Việt Nam, các chuyên gia của Trung Quốc đã tập trung chữa bệnh cho Hồ Chủ tịch. Đến tháng 6/1969, sức khỏe của Người đã chuyển biến rõ rệt. Tổ cứu chữa được trở về Trung Quốc nghỉ ngơi”¹.

Tháng 02/1969, “Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cho Thủ tướng Trung Quốc

1. Theo: Điều ngư đài quốc sự phong vân.

Chu Ân Lai báo tin các thầy thuốc Trung Quốc được cử sang chữa bệnh cho Người đã tới Hà Nội.

Bức điện có đoạn: “Nhờ các đồng chí báo với Mao Chủ tịch, từ hôm qua đến hôm nay bệnh tình của tôi đã tương đối ổn định rồi. Mong các đồng chí yên lòng”¹.

- Ngày 30/6/1969, chiều tối, đoàn thầy thuốc Trung Quốc đã trở lại Việt Nam tiếp tục chữa bệnh cho Hồ Chủ tịch. Đoàn thầy thuốc đã chuyển tới Hồ Chủ tịch lời thăm hỏi của Thủ tướng Chu Ân Lai. Thủ tướng Chu Ân Lai dặn dò và

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử (Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, t.10, tr.278.

giao nhiệm vụ cho đoàn phải tập trung chữa khỏi bệnh cho Chủ tịch Hồ Chí Minh. “Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chuyển lời hỏi thăm và cảm ơn các thầy thuốc Trung Quốc”¹.

- Ngày 02/8/1969, tổ khám chữa bệnh cho Hồ Chủ tịch, sức khỏe của Người đã ổn định, tổ cứu chữa trở về Trung Quốc.

- Ngày 15/8/1969, Hồ Chủ tịch bị cảm nặng, tổ cứu chữa Trung Quốc trở lại Việt Nam, theo dõi sức khỏe của Người.

- Ngày 23/8/1969, sức khỏe của Bác Hồ diễn biến xấu. Bệnh tim và bệnh viêm phế quản nặng. Đại sứ Vương Ấu Bình

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử (Xuất bản lần thứ ba, có chỉnh sửa, bổ sung)*, Sđd, t.10, tr.312.

và các đồng chí Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội rất lo lắng, lo sắp điện thoại ngoại tuyến, điện thoại trực 24/24 giờ, điện thoại trực tiếp cho Bắc Kinh để thông báo và xin chỉ thị chữa bệnh cho Hồ Chủ tịch.

- Ngày 24/8/1969, 8 giờ, Đại sứ Vương Ấu Bình gặp đồng chí Lê Văn Lương - Bí thư Trung ương Đảng Lao động Việt Nam thông báo diễn biến sức khỏe của Hồ Chủ tịch.

- Ngày 25/8/1969, 8 giờ, Trung Quốc đưa máy bay chuyên cơ chở tổ cứu chữa thứ hai sang Việt Nam. Trong đó, có nhiều bác sĩ giỏi như Lý Bang Kỳ, Vương Phúc Thành, Nhạc Mỹ Trung.

11 giờ, đồng chí Lê Văn Lương chuyển sang Đại sứ Vương Ấu Bình bức điện thông báo của Hồ Chủ tịch gửi Thủ tướng

Chu Ân Lai thông báo các bác sĩ Trung Quốc đã tới Việt Nam để Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung Quốc yên tâm.

- Ngày 26/8/1969, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc gửi tới Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng Lao động Việt Nam thông báo khi nhận được điện của Hồ Chủ tịch, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước Trung Quốc yên tâm, mong Hồ Chủ tịch chóng khỏi bệnh.

Trung Quốc cử tổ cứu chữa thứ ba tới Hà Nội để tăng cường các bác sĩ giỏi, tập trung chữa cho Hồ Chủ tịch.

- Ngày 31/8/1969, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc cử chuyên gia nổi tiếng của Trung Quốc là bác sĩ Ngô Gia Bình đi cùng đồng chí Lương Phong - Phó vụ trưởng Vụ Á Châu, Bộ Ngoại giao

Trung Quốc đáp chuyên cơ đưa thuốc cấp cứu tới Hà Nội. Thủ tướng Chu Ân Lai trực tiếp gặp và giao nhiệm vụ.

- Ngày 01/9/1969, Đại sứ Vương Ấu Bình nhận lệnh từ Trung Quốc: tập trung chữa bệnh cho Hồ Chủ tịch, không được rời Người dù chỉ một khắc.

- Ngày 02/9/1969, 6 giờ, Đại sứ Vương Ấu Bình thông báo với đồng chí Lê Văn Lương: Đảng, Nhà nước Trung Quốc quyết định cử thêm tổ cứu chữa thứ tư sang cấp cứu cho Hồ Chủ tịch. Nhưng tổ thứ tư đang trên chuyên cơ chưa tới Hà Nội thì Hồ Chủ tịch mất.

Những ngày Bác Hồ lâm bệnh (8/1969), Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc, nhân dân Trung Quốc đã cử sang Việt Nam một đoàn chuyên gia y tế

giỏi cả về đông y và tây y của Trung Quốc để chăm sóc và chữa bệnh cho Người. Đảng, Nhà nước Việt Nam đã tặng Huân chương Lao động cho các đồng chí trong Đoàn chuyên gia y tế Trung Quốc, để cảm ơn sự tận tụy hết lòng của các đồng chí chăm lo sức khỏe cho Hồ Chủ tịch.

Huân chương Lao động hạng Nhất cho các đồng chí:

1. Trương Hiếu (Trưởng đoàn)
2. Lý Ban Kỳ
3. Vương Thúc Hàm
4. Nhạc Mỹ Trung
5. Đào Thọ Kỳ
6. Hoàng Uyển
7. Tôn Chấn Hoàn
8. Hồ Húc Đông
9. Trương Đức Duy

Huân chương Lao động hạng Nhì cho
các đồng chí:

1. Cao Nhật Tân
2. Lưu Chiếm Khoa
3. Khổng Phàm Anh
4. Lương Hoàn Trân
5. Vương Tây Ninh
6. Viêm Khang Anh.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
- <i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
- <i>Lời tác giả</i>	9
- Phủ Chủ tịch	15
- Giàn hoa Phủ Chủ tịch	22
- Đường Xoài	28
- Nhà 54	33
- Nhà Sàn	40
- Nhà 67	53
- Ao cá	72
- Vườn cây	78
- Nhân văn Hồ Chí Minh (minh chứng từ nơi ở và làm việc của Người)	89

- Tình cảm của bạn bè thế giới khi
đến với Chủ tịch Hồ Chí Minh 119

- *Phụ lục*

Về những hoạt động của tổ chuyên
gia y tế Trung Quốc chữa bệnh cho
Chủ tịch Hồ Chí Minh 135

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222

Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

**NƠI Ở
VÀ LÀM VIỆC**
của Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Khu Phủ Chủ tịch

ISBN 978-604-57-5799-4



9 786045 757994



8935279 122479

Giá: 36.000đ